NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — SỐ 151, GIÁ 0$10 THỨ BẢY 4 MARS 1939



BANG BẠNH — *Bẩm quan lớn, con tưởng cậu ấy là con An-nam, nên con mới dám đánh.*

Ở Hanoi, ai có bệnh cũng chỉ dùng thuốc LE HUY PHACH

Lưỡng nghi bổ thận số 20 — 1p.00

Đàn ông bại thận : đau lưng, tiểu tiện trong đục bất thường ; đi tinh tưởng đến tinh dục tinh khi đã tiết ra. Mộng tinh mơ ngủ tưởng giao hợp, tinh cũng xuất ; Hoạt tinh : khi giao hợp tinh khi ra mau quá. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi mắc bệnh phong tình ; còn ướt quí đầu, có ít vẩn, đau lưng, mờ mắt...

Các bệnh kể trên đều dùng thứ thuốc « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách, bồi bổ chân thận, kiên tinh, cố khí... khỏi hết các bệnh. Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bổ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc « Lưỡng nghi bổ thận » của Lê huy Phách là hay hơn cả. Thuốc này đã chữa khỏi hàng nghìn, vạn người có bệnh ở thận.

Điều kinh chủng ngọc số 80 — 1p.50

Các bà kinh hành khi lên tháng, khi xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng mà sắc huyết tím đen... Trong người bần thần khó chịu, mỏi sương sống, đau lưng khi hành kinh... Dùng thuốc « Điều kinh chủng ngọc » của Lê huy Phách khỏi các bệnh, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nữa.

Vạn năng linh bổ số 90 — 1p.00

Thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con dùng thuốc này, phấn khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, sức lực hơn lên. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh ho về đêm, hay thở, tức ngực, tăng thêm tuổi thọ. Đàn bà dùng thuốc này : khí huyết điều hòa, tăng thêm sức khỏe. Đàn ông dùng thuốc này : thận khí rồi rào, sức lực hơn lên. Trẻ con dùng thuốc này : mau nhớn chịu chơi. Không có bệnh dùng thuốc « Vạn năng linh bổ » của Lê huy Phách lên cân. Thực là một thứ thuốc bổ hay nhất !

Bổ phế trừ lao

Thuốc « Bổ phế trừ lao » của Lê huy Phách là một thứ thuốc « bổ phổi » công hiệu như thần. Dùng thuốc này khỏi các bệnh khái huyết, khạc huyết (ho, khạc ra máu), khỏi bệnh xuyễn sức, khỏi bệnh đau ngực, tức ngực, khỏi bệnh ho đờm, ho khan, ho rúc từng cơn, khỏi các bệnh phổi yếu, khỏi bệnh ho gà của trẻ con, phòng trừ các bệnh lao phổi !

Trong mùa này ít người tránh khỏi những bệnh ho. Dùng thuốc này, các bệnh khỏi hết, không bao giờ sinh ra những bệnh nguy hiểm được. Giá 1p00 hộp nhớn 0p60 hộp nhỡ.

Thuốc lậu

Mới mắc : tức buốt, đái rắt, ra mủ... « thuốc năm 1935 » số 70 hay nhất. Thuốc này hay lắm đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc có bán ở xứ này. Bệnh lậu mới mắc dùng « thuốc năm 1935 » của Lê huy Phách khỏi ngay. Kinh niên : ít mủ phải đi phải lại nhiều lần, sáng ngày ra nắm vuốt có 1, 2 giọt... đã chữa đủ các thứ thuốc mà không khỏi, dùng « Lậu mủ » số 10, nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Đã ngàn vạn người dùng đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn hoàn bệnh, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trơ ra... Dùng « Lậu mủ » số 10 của Lê huy Phách chắc chắn khỏi bệnh lậu kinh niên.

Lọc máu trừ trùng

Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, có giây, có cặn, ướt quí đầu, giật thịt trong người đau mỏi : váng đầu ù tai, đau lưng...Dùng «tuyệt trùng» số 12 0p60 của Lê-huy-Phách bệnh khỏi, tuyệt nọc không bao giờ trở lại nữa, chắc như vậy.Người yếu sức, cần phải dùng kèm «bổ ngủ tạng» số 22 1p00

Giang mai

Lở toét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, đau tủy... phá lở khắp người nặng nhẹ mới lâu... dùng thuốc giang mai số 18 của Lê-Huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai.

Nhà thuốc LE HUY PHACH 19, Boulevard Gia-Long — Hanoi

Tổng phát hành tại Trung kỳ : M. Tôn thất Xứng, 119 Rue Gia-long Huế.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại lý



Chợ phiên Anh Sáng

để dựng thôn Anh Sáng Voi Phục

Thứ sáu 3 Mars hồi 17 giờ rưỡi

Khánh thành chợ phiên tại PARC AUTOS

Thứ bảy 4 Mars từ 16 giờ

Chơi và thi thuyền trên hồ Hoàn Kiếm

17 giờ

Garden party tại PHỦ THỐNG SỨ

Chủ nhật 5 Mars, 15 giờ

Thi xe hoa tại VƯỜN HOA PAUL BERT

Vấn đề cần lao ở Đông-dương

Trong rừng cao-su

Ở BÊN Đông dương vô duyên, dân cần-lao, ngoài cái chế độ cưỡng bách di tích của thời đại phong kiến, còn phải chịu một chế độ riêng : chế độ làm phu dài hạn.

Bắt đầu từ năm 1909, lúc bọn tài phiệt bắt đầu khai thác những khoảng đất đỏ mênh mông ở miền Nam hay ở bên Cao-mên, những khoảng đất mầu mỡ để trồng cao-su, họ mới chợt nhận ra rằng ở những nơi ấy dân thưa không đủ dùng để làm đồn điền. Họ mới nghĩ đến những làng đông đúc ở trung châu Bắc kỳ, rồi đưa dân đi vào miền Nam làm phu trong một thời hạn dài.

Rồi từ đấy, phu mộ vào trong Nam hay sang Tân-thế-giới mỗi năm mỗi nhiều. Đến năm 1922, người ta thấy ở Nam-kỳ có 9000 phu người Bắc. Qua năm 1924, thêm lên 6000 phu. Rồi mấy năm sau, cao xu bán ra ngoài dễ dàng và lợi có hàng triệu, nên năm 1927, người ta mộ vào gần hai vạn người.

Nhưng năm ấy cũng là năm bắt đầu có một luồng dư luận công kích chế độ mộ - phu làm đồn điền.

Chính phủ cho rằng sự công kích ấy là do một bọn phản đối nước Pháp gây nên, nhân dịp các đồn điền thải về quê những dân phu quá ngang ngược hay quá ốm yếu. Nhưng chính một người Pháp, ông Chassaing, đã viết rằng sự công kích ấy, gây thành một phong trào phản đối chế độ mộ phu, là vì chế độ ấy tác tệ : nào là dân phu không được sống hợp vệ sinh nên ốm đau, chết chóc rất nhiều, nào là các sở cao - su không theo đúng giao kèo ; nào là bọn cai đè nén, đàn áp dân phu.

Những điều ấy đúng với sự thực. Ông Delamarre, một nhà cai-trị được phái vào trong Nam để điều tra ở các đồn điền cao-su, đã kể rõ trong tờ trình của ông những điều nhũng tệ đã xảy ra ở một vài nơi. Thí dụ như ở đồn điền Mimot, phu phải làm một ngày đến 11 giờ, 11 giờ rưỡi, thường thường là 15 hôm lại phải phạt 1p.00 và vì một cớ vô lý. Phu ăn không đủ no, mà chỉ cho họ có cơm không ; nhà cửa họ ở thì làm ngay mặt đất ; mái thì có lỗ hở để mưa vào nhà ; chung quanh thì hàng vạn hàng triệu ruồi muỗi. Không những thế, một người Bỉ làm cai lấy roi mây đánh đập phu trốn ra ; bắt về lại trốn ra nên một người phu bị hắn đánh thêm 26 roi gân bò ; hắn lại còn lấy gậy đánh ba người đàn bà, mà một người có chửa đã sáu tháng.

Vì những lẽ ấy, phong trào công kích chế độ mộ phu thêm mạnh, và có lẽ cũng một phần vì thế, phu mộ vào Nam từ đấy thưa đi. Cũng vì phong trào ấy, Chính phủ càng để ý đến sự che trở cho dân phu, chỉ có bọn chủ đồn điền là không bằng lòng và cố yêu cầu được tự do mộ phu và bớt tiền phí tổn họ phải chịu về việc vệ sinh cho phu phen của họ. Phản đối họ ta thấy các phòng Dân biểu, phòng Canh nông Bắc Kỳ. Các phòng ấy nêu nhiều lẽ để xin bỏ chế độ mộ phu ; nào phu bỏ cha mẹ, vợ con, để đi tha phương sống một đời khổ sở, nào phu ký giao kèo đi xứ này lại đưa đến làm xứ khác ; nào phu ăn không đủ no và bị bạc đãi.

Đến năm 1929, phong trào phản đối sự mộ phu đến cực độ, và ông Bazin, giám đốc của sở mộ phu, bị ám sát. Vả năm ấy lại là năm bắt đầu của sự khủng hoảng về kinh tế, nên sự mộ phu bị ngừng hẳn lại.

Tuy nhiên, Chính phủ cũng đã rõ những điều nhũng tệ trong công cuộc mộ phu, cũng đã biết rằng những tay đi mộ phu thường đánh lừa những người nhà quê khờ khạo, bắt điểm chỉ vào trong tờ giao kèo mà còn dọa là công việc của nhà nước là đẳng khác nữa. Cho nên, độ ấy, Chính phủ đã phải làm những tờ thông tư để nói rõ cho dân gian biết rằng Chính phủ có xen vào việc mộ phu, cũng chỉ để trông nom che trở cho phu mà thôi. Và đến năm 1930, một đạo nghị định thay đổi hẳn chế độ mộ phu. Từ đó trở đi, mộ phu cần phải có giấy phép của ông toàn quyền, và người giám đốc một sở mộ phu phải chịu trách nhiệm về những người làm công dưới quyền mình. Nếu một người làm công lừa dối dân quê, thì Chính phủ báo tin cho chủ để đuổi đi, và người ấy không được làm ở một sở mộ phu khác ; nếu không tuân theo thì giấy phép sẽ bị rút về. Vì những điều lệ chặt chẽ ấy, người ta không thấy dân phu ta than về sự mộ phu nữa.

Ngoài sự che trở phu phen trong việc ký giao kèo. Chính phủ còn để ý cả đến việc che chở cho họ lúc làm việc và lúc hết hạn giao kèo nữa.

Một điều đáng kể nhất, điều có lợi cho phu và bọn chủ không muốn có, là hàng tháng chủ phải trích ra 5 °/. số tiền lương của phu, rồi bỏ tiền của mình ra cũng bằng ngần ấy, gửi nhà giây thép, để đến lúc hết hạn giao kèo, phu có một số tiền để dành có thể làm vốn được. Trong năm 1933, số tiền để dành trả cho phu về quê có tới 24 vạn bạc.

Rồi đến những điều lệ chủ đồn điền phải theo để cho phu phen được ăn no và sống hợp cách vệ sinh.

(Còn nữa)

Hoàng Đạo

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của	Xuân Diệu	1p.00 và 1p.20
BỢI CHỜ	»	Khái Hưng	0,40
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	»	Hoàng Đạo	0,35
BỈ VỎ	»	Nguyên Hồng	0,55
GIA ĐÌNH	»	Khái Hưng	0.60
GIÓ DẦU MÙA	»	Thạch Lam	0,35
NỖI LÒNG	»	Nguyễn khắc Mẫn	0,40
HANOI LẦM THAN	»	Trọng Lang	0,55
NỬA CHỪNG XUÂN	(nghìn thứ 15, của	Khái Hưng	0,60

SẮP CÓ BÁN

THOÁT LY	của	Khái Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại NẮNG MỚI

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20.

Sắp có bán cuốn sách đầu tiên về loại Nắng Mới :

BÙN LÀY NƯỚC ĐỌNG của Hoàng-Đạo giá 0đ.20

Việc tuần lễ

Tình hình Âu châu — Anh và Pháp đã thừa nhận chính phủ Burgos (hay Tây ban nha phát xít) Ông Azana, tổng thống Tây ban nha bỉnh dân bị thua, đã từ chức. Chính phủ Franco sẽ bằng lòng đình chiến không bắt buộc một điều kiện gì và tuyên bố sẽ giữ cho Tây ban nha độc lập và không bị chia sẻ.

Ở Ba-lan biên có phong trào bài Đức, vì thế học sinh ở Đức cũng biểu tình bài Ba. — Hơn 3000 kiều dân Ý đã bỏ Pháp trở về nước. Mấy phóng viên Pháp ở Ý đã bị chính phủ La mã trục xuất. — Theo một tờ báo Anh thì nếu Âu châu có chiến tranh, Anh sẽ lập tức phái sang Pháp 10 vạn quân cơ-hóa giới và 2 nghìn máy bay trận tốt nhất.

◆

Trung Nhật chiến tranh — Ngoại giao tổng trưởng của chính phủ Nam kinh (chính phủ thân Nhật) vừa bị người Tàu ám sát trong khu do Nhật cai trị, gần tô giới Công cộng. Nhật dựa vào cớ đó muốn lấy lại tô giới Công cộng để cải tổ sự trị an — Nhật đòi thêm quyền hành ở Thượng hải, biên đương phong tỏa tô giới Anh và Pháp ở Thiên tân và mới đặt tòa lãnh sự ở đảo Hải-nam — Hai quân Nhật, Nga lại vừa mới xung đột ở biên giới Nga-Mãn vì một toán lính tuần Nga đã tràn sang biên giới Mãn châu quốc — Mỹ đã từ chối việc hợp tác với Anh Pháp để chống lại Nhật.

◆

Một nơi căn cứ không quân ở Tourane — Chính phủ đã cho đặt thêm một nơi căn cứ không quân ở Tourane để tiện giữ gìn miền duyên hải Đông dương ; đó là một nơi căn cứ không quân thứ nhất ở bờ biển.

Quyền chức phó Toàn quyền — Ông Pierre Delsalle, Thanh tra chính trị và hành chính Bắc kỳ, đã được cử quyền chức Phó Toàn quyền Đông-dương kể từ ngày 20 Février 1939

Người Nam vào ngạch binh chỉ được đóng đến thiếu tá — Theo đạo sắc lệnh của ông Tổng thống mới ban bố thì các dân bản xứ ở đất thuộc địa hay bảo hộ vào ngạch binh chỉ được lên tới thiếu tá (capitaine) thôi.

Vài điều sửa đổi trong việc học. — Từ nay những người có bằng Brevet Elémentaire và B. E. P. S. cũng được theo học ban Tú tài bản xứ. — Hai bài âm tả và luận Pháp văn thi bằng Thành chung sẽ thi trước các bài khác 8 hôm để loại bớt số thí sinh. Khi vào vấn đáp, nam thí sinh sẽ phải thi 10 phút thể thao còn nữ thí sinh phải thi khâu vá (hai giờ là nhiều).

Ân xá chính trị phạm. — Chừng 300 chính trị phạm sẽ được ân xá và ân giảm. Hiện đã có một ít chính trị phạm thuộc tòa Tây án được ra khỏi lao trước khi có sắc lệnh ân xá vì ốm yếu quá.

Phái bộ binh bị Xiêm tới Hanoi. — Tháng vừa rồi chính phủ Đông-dương có phái một phái bộ binh bị sang Xiêm để kết giây liên lạc với các nhà binh ở Xiêm. Chính phủ Xiêm đã cho một phái bộ binh bị sang Hanoi để đáp lễ và xem cách tổ chức quân đội Đông-dương.

Máy bay chở thư và khách từ Hanoi đến Trùng-khánh. — Trung-hoa đã điều đình với hai chính phủ Pháp và Anh để lập hai trường hàng không lớn : Trùng-khánh — Hanoi và Trùng-khánh — Rangoon. Chỉ nay mai sẽ có máy bay chở thư và hành khách trên con đường Hanoi — Trùng-khánh.

Bỏ dự án di dân Bắc-kỳ sang Phi-châu. — Theo một bạn đồng nghiệp trong Nam thì bộ thuộc địa đã bỏ dự án di dân Bắc-kỳ sang Phi-châu vì có nhiều người phản đối việc này.

Quanh việc tăng giá cho thuê nhà. — Vì nhận được nhiều đơn của người thuê nhà kiện chủ nhà tăng giá cho thuê nhà một cách quá đáng nên phòng Chưởng lý Hanoi đã ra lệnh cho điều tra kỹ về việc này.

Hội Sinh - Viên

15 VÀ 16 MARS 1939

15 MARS 1939, 25 tháng Giêng ta

1°) **DIỄN KỊCH**

tại nhà Hát thành phố, từ 9 giờ tối

ông Toàn quyền J. Brévié chủ tọa

2°) **KHIÊU VŨ**

tại khách sạn Métropole, từ 11 giờ đêm tới suốt sáng

ông Thống sứ Y. Châtel chủ tọa

16 MARS 1939, 26 tháng riêng ta

HỘI THỂ THAO

tại Stade Mangin, từ 2 giờ chiều

ông đốc-lý thành phố Gallois-Montbrun chủ tọa

Câu chuyện hằng tuần...

NGƯỜI Anh họ vẫn quỷ quyệt. Lại thêm họ thiết thực nữa. Năm 1911 Lawrence đương đo thám vùng Palestine vội đến Alexandrie trình bày với nguyên soái coi các đạo quân phía đông Địa-trung-hải hết mọi nỗi nguy hiểm về cái chí đồ bá của người Đức. Hiện lúc đó Đức đương làm kíp con đường xe lửa Bagdad và theo đuổi mộng tưởng liên lạc các dân tộc đạo Hồi.

Nguyên soái mỉm cười đáp lại Lawrence :

— Ông cứ yên lòng, vài năm nữa thế nào cũng có chiến tranh, rồi con đường xe lửa ấy sẽ về phần mình. Để họ làm xong, rồi mình chiếm lấy có tiện không ?

Quả thực ba năm sau có chiến tranh. Và Palestine với con đường xe lửa từ bắc chí nam công trình của người Đức, đã thuộc về người Anh rồi.

Vậy nói trận 1914 người Anh đã muốn, thực không phải là nói ngoa.

Không biết trận Trung - Nhật, người Anh có gây ra như lời người Nhật nói không ? Không biết người Anh có dã tâm chờ cho hai bên quệ kiệt rồi chiếm lấy nước Tàu không ? (dù chỉ chiếm nền kinh tế).

Nhưng cuộc nội chiến Tây-ban-nha thì thực là một bài học để ta thấy rõ lòng quỷ quyệt của người Anh.

Trước kia ta vẫn lấy làm lạ rằng sao nước Ý, nước Đức đường hoàng giúp phái Franco mà nước Anh vẫn giữ thái độ trung lập đối với chính phủ Bình-dân và lại kéo cả nước Pháp về cảnh với mình nữa. Chẳng lẽ nước Anh lại sợ nước Ý ?

Nay sự thực sống sượng đã lòi ra.

Nước Anh ghét phái Bình-dân Tây-ban-nha dù chẳng ưa gì phái quốc gia Franco. Là vì bọn tư bản nước Anh không muốn các mỏ sắt, mỏ than, mỏ đồng, v. v. rất sẵn ở Tây-ban-nha trở nên quốc sản dưới quyền quản đốc của đảng xã hội Tây-ban-nha. Họ muốn các mỏ ấy về họ.

Nhưng họ làm thế nào mà chiếm được ?

Chợt Tây-ban-nha có nội biến. Họ mừng thầm, và để mặc bọn bần khí giới của họ tải ngầm súng đạn, tàu bò, tàu bay sang cho Franco, tuy ngoài mặt họ vẫn làm ra bênh vực phái Bình Dân, và không nhận chính phủ Burgos.

Không biết có một ông Lawrence thứ hai về trình bày cái chí đồ bá của người Ý không ? Nhưng một điều chắc chắn là đã có một ông nguyên soái Anh nghĩ thầm : « Được, cứ để họ theo đuổi chiến tranh, chưa phải lúc mình dúng tay vào ! »

Nhưng giờ đã đến lúc họ dúng tay vào rồi.

Phái Franco sắp toàn thắng. Họ rủ Pháp công nhận chính phủ Burgos. Người ta chưa biết rõ các điều kiện để được Anh, Pháp công nhận, nhưng người ta nghĩ ngay đến các mỏ của Tây-ban-nha.

Đây, tình thế của Franco hiện giờ : chịu ơn Ý nhiều lắm. Nhưng nay phải rời Ý. Vì hai lẽ : một là nếu còn soẵn lấy Ý thì không khéo Tây-ban-nha sẽ gần thành một thuộc-địa của bọn áo đen. Hai là Ý chỉ có quân lính khí giới, chứ không có tiền. Mà bây giờ Franco lại cần tiền để sửa sang các nơi bị tàn phá. Franco không thể đứng dự như con lừa Buridan được nữa. Phải quả quyết quay về đồng tiền mà bỏ đồng khí giới. Tiền là Anh, là Pháp.

Anh thừa biết thế. Bởi vậy điều chính chỉ là tiền, còn sự thừa nhận chính phủ Burgos là phụ, để che mắt thế giới.

Nhưng liệu có che nổi mắt Ý không ? Hiện nay Ý vẫn tự kiêu rằng bọn dân chủ đã khiếp phục và phải ép lòng thừa nhận phái độc tài Franco. Kỳ thực Mussolini đương tức chết đi được. « Ý chẳng lẽ làm cỗ sẵn cho người ta ăn ? »

Ngòi chiến tranh rồi có lẽ ở những mỏ Tây - ban - nha cháy lên. Đức, Ý trông vào những mỏ ấy để dùng vào việc binh, may không khi nào chịu để Anh bỏ tiền ra mà chiếm lấy. Họ cho rằng có thể chiếm bằng súng đạn nhẹ.

Điều đó đã rõ ràng lắm rồi. Ý tăng binh ở Tripolitaine, ở Somalie, Ý dọa nạt Pháp chỉ có một mục đích ngăn cản Anh, Pháp chiếm các mỏ Tây-ban-nha.

Vậy thế nào rồi chiến tranh cũng bùng lên.

Mà gây ra chiến tranh lại sẽ là bọn tư bản. Còn dân chúng thì bao giờ cũng chỉ nhằm mắt chết cho bọn họ.

Khái Hưng

NGƯỜI và VIỆC

BÁO ĐEO THẺ NGÀ

LÀNG BÁO mới được một điều hân hạnh.

Hân hạnh vì có người làm báo đã được Triều đình để mắt đến công trạng và cho phẩm hàm.

Đó là ông Nguyễn văn La, chủ nhiệm báo *Đọc* và ông Mân châu Nguyễn mạnh Bồng, biên tập viên của báo ấy. Không biết công trạng của hai ông to tát thế nào, hay là vì cái tài làm báo siêu việt của hai ông, mà trong kỳ « Xuân thủ đàm ân » vừa rồi, người ta thấy ông La được « phong » hàm Hàn-lâm đãi chiếu và ông Bồng được « phong » hàm Tòng cửu phẩm văn giai.

Vinh dự thay ! Ông La và ông Bồng hẳn là từ đây nở mày nở



mặt với thế gian. Và rất là hợp với câu « phong dao » — sấm :

Báo giới có cây thẻ ngà.
Cành cao, cao bồng, cành la, la đà.

Có người bảo rằng Hàn lâm giải chiếu với Tòng cửu phẩm thì cũng chẳng hay hớm gì cho lắm. Song đó chỉ là những người ghen ghét hiền tài nên cố ý dìm giá trị vô song của phẩm vua lộc nước đương trang điểm hai nhà báo Bồng, La. Dẫu là đãi chiếu cũng vẫn là hàn lâm ; dẫu là tòng cửu nhưng cũng là dự vào hàng ngũ của mũ cánh chuồn. Ông Bồng, ông La lấy thế làm vinh diện là phải lắm.

Vậy mà ông Nguyễn-mạnh-Bồng còn phàn nàn số phận hẩm hiu nữa : cho hay rằng đã cao bồng, lại còn muốn cao bồng hơn. Bạ gặp ai, ông cũng phân vua rằng trước kia chẳng là gì thì ở làng ông cũng giữ ngôi thứ ba, dưới ngay « chú Lãng nó » (ý ông muốn nói ông Nguyễn tiến Lãng, hiện đeo hẻ ngà ở Huế). Thế mà đến bây giờ, ông thỉnh thoảng đăng bài ở báo *Đọc*, thì đùng một cái, ông được cái hàm tí teo tùng cửu phẩm, nghĩa là sau một lũ chánh, phó tổng ở làng ông : đương ở ngôi thứ ba, tự nhiên ông thụt xuống chiếu thứ năm, thứ sáu. Ông buồn, ông tủi, ông vội vàng ra phủ Thống sứ—nhưng nghị định đã trót ra, ơn mưa móc đã trót tưới xuống, ông đành ngậm đắng nuốt cay mà hứng lấy.

Nghĩa là ông bảo thế, chứ thực ra, nào ai biết được bụng ông. Họa chăng có cái mũ cánh chuồn.

◆

CÓ THỂ THÔI

TRƯỚC ĐÂY, một bản thông cáo của bộ Thuộc Địa có cho bọn thần dân ta biết rằng người An-nam, dẫu là dân bảo hộ hay dân thuộc địa, dẫu là da vàng, mũi tẹt, cũng được phép vào học ở các trường binh bị Pháp và sau khi tốt nghiệp ra cũng được bổ dụng vào tất cả các bậc trong ngạch sĩ quan như người Pháp.

Dân An-nam da vàng mũi tẹt đã vỗ tay reo mừng rằng ít ra về mặt bảo vệ đất đai, nước Pháp bình đẳng tự do và bác ái đã bắt đầu theo một chính sách bình đẳng. Ừ, da có vàng, mũi có tẹt, nhưng cái bộ óc thông minh mà bằng người da trắng mũi cao, thì theo công lý, họ phải được quyền lợi ngang. Người ta vui mừng rằng nước Pháp đã thực hành những điều hứa trong các diễn văn, không phân biệt chủng tộc giữa cái tôi con nữa.

Nhưng điều ấy đẹp đẽ quá, không sao thực được. Một tờ trình của bộ chiến tranh và một đạo sắc lệnh của ông Tổng thống Pháp đã đến gội một thùng nước lạnh vào đầu những người quá vội tin lòng tốt của người như ta.

Theo đạo sắc lệnh ấy, dân bản xứ ở đất bảo hộ hay thuộc địa đều có thể vào học các trường binh bị Pháp chuyên việc huấn luyện các sĩ quan. Nhưng, lúc tốt nghiệp ra, chỉ có thể làm sĩ quan ở những nơi có lính cùng một chủng tộc với mình, mà già đời cũng chỉ thăng đến thiếu tá là cùng.

Có thế chứ ! một đại úy da vàng, dẫu tài giỏi tột vời, cũng không thể cai quản được một anh lính da trắng. Vì một lẽ rất hợp với công lý : vì anh lính ấy da trắng. Cũng như một bác da vàng, dẫu có tài làm tướng như Thống chế Foch, cũng không thể làm được trung tá. Vì một lẽ rất hợp với đạo trời : vì bác ấy da vàng.

◆

TRỤC XUẤT

CÓ TIN ông Trần đình Long vì việc vào cổ động cho báo *Đời Nay* ở trong Trung đã được sở mật thám gọi ra để nhận tờ nghị định của chính phủ Trung kỳ cấm anh từ nay không được để chân đến « xứ Trung kỳ » nữa.

Làm như « xứ Trung kỳ » là một nước khác hẳn với « xứ Bắc kỳ » Làm như người ngoài Bắc hay trong Trung không phải là người cùng giống, không phải là thần dân của nhà vua cả !

Sự trục xuất ấy khiến cho ông Phạm Quỳnh lo sốt vó. Vì ông cũng là người sinh ở ngoài Bắc. Nếu một ngày kia có nghị định trục xuất ông ra ngoài địa phận Trung-kỳ, thì ông còn giữ làm sao được một ghế đại thần nữa !

Gần đây, lại có một nhà chụp ảnh, ông Phạm văn Hoan, ngụ tạm ở Hanoi, có đến kể với chúng tôi rằng ông bị trục xuất một cách kỳ khôi, hơn nữa, trục xuất ra ngoài tỉnh ! Năm 1930 vì bị tình nghi làm chính trị, tình nghi thôi chứ không có án từ gì cả, ông bị trục xuất ra khỏi tỉnh Phú thọ. Năm 1937, mở hiệu ảnh ở Hongay, ông lại bị trục



xuất, rồi đến năm nay, ông về mở hiệu ảnh ở Ninh bình và xin khai khẩn hoang điền, thì thình lình ông lại bị trục xuất ra ngoài tỉnh. Hiện giờ ông bơ vơ, không biết đi đâu cho yên thân, và đã gửi thư lên tỏ tình oan uổng với ông Thống sứ. Cái lối trục xuất này vô lý quá. Một người tư pháp lý lịch còn trắng nguyên, mà đi làm ăn ở trong xứ không được, đến chỗ nào cũng bị đuổi ra ngoài một cách phi pháp thì không có thể tưởng tượng là có được. Mong rằng ông Thống sứ xét ngay đến tình cảnh cho người ta.

◆

ĐẢO HẢI-NAM

ĐẢO HẢI-NAM đã bị Nhật chiếm một cách rất nhanh chóng. Làm như vậy, Nhật đã tỏ ra không cần gì đến Anh, Pháp cả, và họ cũng tỏ rằng không cần gì giữ lời



hứa không lấy đảo Hải-nam trong vòng tháng bảy tây.

Lấy Hải Nam, họ đã tóm được một nơi căn cứ cho không quân và hải quân của họ để chặn đường Singapore - Hong-kong của Anh và để trỏ súng sang Đông-dương Nhưng lấy đảo ấy xong, Nhật lại khôn khéo tuyên bố rằng chỉ là để dùng vào việc quân...

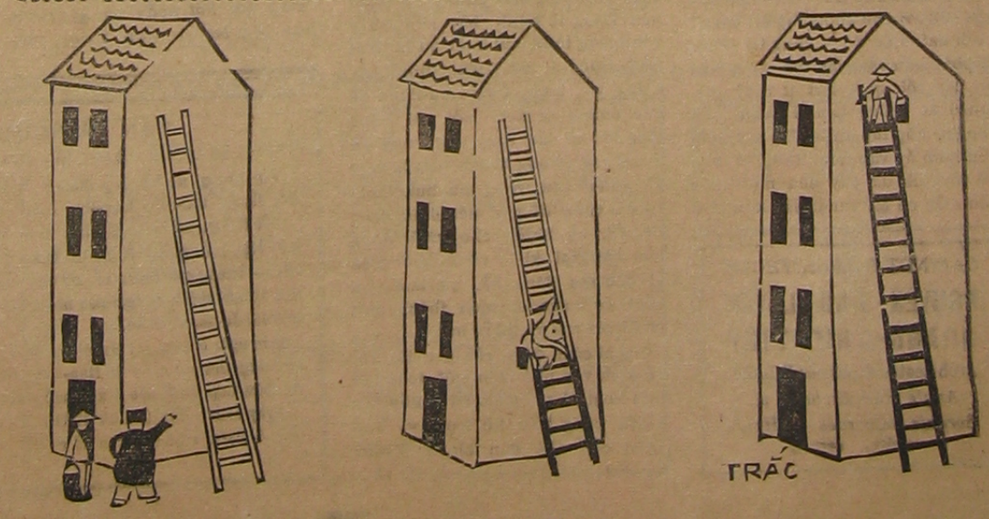
Song ai cũng biết đó chỉ là một lời đường mật để cho Anh, Pháp nuốt trôi viên thuốc đắng. Cho nên nhiều người Pháp có liên lạc với Đông-dương đã hội nhau lại và xin Chính-phủ đối phó lại. Họ xin mở cương giới Đông-dương cho hàng hóa súng ống có thể tải sang Tàu được và xin Chính-phủ yêu cầu Nhật bỏ Hải-nam.

Hoàng-Đạo

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.



— Thôi chết ! Xuống lối nào bây giờ ?

ĐOẠN TUYỆT

tại nhà Hát Lớn Hanoi

Kịch của NGUYỄN-XUÂN-ĐÀO, soạn theo tiểu thuyết của NHẤT-LINH

BAN KỊCH THẾ-LỮ mang lên sân khấu

ĐOẠN TUYỆT đã được mang lên sân khấu tối hôm 1er Mars tại nhà hát lớn thành phố. Tất cả công chúng Hanoi lịch sự đã đến đông đủ để thưởng thức buổi diễn kịch đặc biệt ấy, chính là đêm đầu của những cuộc vui do đoàn Ánh Sáng tổ chức để lấy tiền dựng thôn Ánh Sáng ở Voi phục.

Sau mấy lời diễn thuyết ngắn của ông Tôn-thất-Bình, màn kéo lên trước cảnh thứ nhất. Các người đến xem hồi hộp, và người ta đoán thấy một sự mong đợi, háo hức về vở kịch soạn theo cuốn tiểu thuyết ai cũng biết, cuốn tiểu thuyết mà khi xuất bản đã làm sôi nổi dư luận và gây nên nhiều cuộc bút chiến trên các báo. Tôi không tóm tắt lại đây nội dung tác phẩm đó mà các bạn ai cũng đã đọc qua. Bản kịch của ông Nguyễn-xuân-Đào soạn đã cố theo đúng ý nghĩa và tinh thần tác phẩm của Nhất Linh. Nhưng tôi có nên nói không, rằng vở kịch không được hoàn toàn, và để thấy một vài chỗ yếu ? Những tình tiết có thể diễn đạt được chu đáo trong tiểu thuyết, không có thể cũng diễn đạt được đầy đủ như thế trong một vở kịch. Những cảnh trong vở Đoạn Tuyệt không có liên lạc nhau mấy, và tác giả đã trình bày một cô Loan đơn sơ quá. Đó là một nhân vật mà những hành vi không được soi thấu rộng rãi và sâu xa, và bởi vậy cô gần thành một nhân vật không đáng yêu nếu không có cách phô diễn cảm động của tài tử. Lỗi ở nhà viết tiểu thuyết hay ở nhà soạn kịch ? Tôi tưởng là lỗi của người sau này, có lẽ vì thời giờ cấp bách, đã không làm hoàn toàn và đôi khi lại làm lạc ý nhà tiểu thuyết.

Vở Đoạn Tuyệt kém vì sự vội vàng. Đó là một câu trách thân mật mà tôi cũng đem ra nói với ban kịch đã diễn Đoạn Tuyệt. Nhà dàn kịch và xếp cảnh Thế Lữ, — tình bè bạn giữa tôi với anh không ngăn cấm tôi trách anh điều đó — cũng tự mình đã phàn nàn rằng sự tập kịch hấp tấp, bối rối quá, bởi ít thời giờ. Người ta không làm gì hoàn toàn trong sự hấp tấp được. Tuy vậy, buổi diễn hôm ấy vẫn hoạt động, và toàn thể vở kịch đã gây nên một cuộc biểu diễn có mỹ thuật. Đó là nhờ ở sự tận tâm và cố gắng của các tài tử. Cách đóng trò của các vai kịch tối hôm ấy có thể khiến cho chúng ta hy vọng một cuộc biểu diễn khác tốt đẹp hơn. Về phần các nữ tài tử, cô Song Kim (Loan), cô Minh Trâm (bà phán Lợi) và cô Thanh Hương (cô Bích) đã biết làm linh động những vai các cô đóng. Cô Lan Bình là một nữ nghệ sĩ thông minh. Trong vở này, cô tỏ được gần hết những ý tứ của người bạn gái cô Loan. *Điều* hay, nhưng chỉ tiếc *giọng* còn thiếu. Cô Song Kim đã diễn đạt một cách xứng đáng với tài năng cô một vai khó khăn và nặng nề nhất trong vở kịch. Tiếng nói cô trong trẻo và minh bạch, vang ra xa, đó là một cái lợi trong khi những nữ tài tử khác nói nhỏ quá khiến nhiều lúc chúng ta không nghe thấy gì. Vai bà phán Lợi và vai cô Bích (nhất là vai cô Bích do cô Thanh Hương đóng) được nhiều lúc tự nhiên và «thực»; có lẽ bởi giọng nói cay nghiệt của hai cô đã khiến nhiều người trong bọn khán giả giật mình nhớ lại những cuộc cãi cọ trong chính gia đình mình. Cô Lê Mai (đóng vai bà mẹ cô Loan), và cô Ngọc Mỹ cho ta thấy hình ảnh cảm động của hai bà già Việt Nam.

Về phía các nam tài tử, trội hơn hết là Tú Mỡ, thủ vai Thân. Nhà văn trào phúng có duyên ấy thật là một người đóng kịch có biệt tài. Ông đã làm hoạt động hẳn những cảnh mà ông có mặt. Và ông đã làm chúng ta yêu mến, qua ông, một vai đáng ghét nhất trong vở kịch. Ông đã phô diễn một cách đầy đủ cái vẻ ngu đần và cậu nệ của một cậu công tử con nhà trưởng giả, phô diễn bằng những nét mặt thích hợp và những cử chỉ đúng sự thực. Cách đóng giản dị và chắc chắn của ông được nhiều người hoan nghênh. Trái lại, người thủ vai Dũng đáng cho chúng ta phàn nàn. Đáng lẽ trình bày một nhân vật ngang tàng, khí khái và bí mật như Dũng trong tiểu thuyết và trong vở kịch, ông Lưu-Phúc đã cho chúng ta xem một vai Dũng lẳng lơ và lấc cấc, một công tử trong các phòng khách hơn là một kẻ phiêu lưu trong gió bụi. Có lẽ sự vội vàng đã gây nên điều đáng tiếc ấy, đã khiến cho cách đóng của các vai khác cũng không có gì đặc sắc đáng kể, và làm cho cảnh cuối của vở kịch thành một cảnh rời rạc và thiếu hụt.

Ngoài cách đóng của các tài tử, vở kịch vẫn phô diễn một toàn thể linh hoạt và vui mắt. Tôi muốn chú ý đến công việc hệ trọng và khó khăn của nhà dàn kịch. Ở đây người ta có thể thấy sự xếp đặt khéo léo của người đã dàn những kịch Kim Tiền và Ông Ký Cóp dạo nọ. Tuy có sự vội vàng hấp tấp mà ông đã phàn nàn và tự trách mình, cách chỉ bảo và dàn xếp của ông đã nâng đỡ vở kịch nhiều lắm. Và tôi cũng không thể không nói đến cách trang điểm rất thích hợp của hai nhà họa sĩ Lê thị Lựu và Tô ngọc Vân. Những phong cảnh đã giản dị và đủ gây nên một không khí phong phú. Cảnh thứ ba, về phương diện ấy, là một tác phẩm đáng thưởng thức.

Nói rút lại, mặc dầu những điều khuyết điểm, buổi diễn kịch tối hôm 2 Mars cũng là một buổi diễn kịch đáng ghi nhớ, và tôi tưởng đồng ý với các khán giả khi cảm ơn đoàn Ánh Sáng và ban kịch Thế Lữ đã khiến chúng ta được xem một cuộc biểu diễn có ý vị.

Thạch Lam

◆

BUỔI DẠ HỘI

NGOÀI *vở kịch Đoạn Tuyệt, chúng ta còn được thưởng thức những bản đàn rất hay của ban âm nhạc Fleutôt, mà sự thuần thục và ăn dịp của nhạc sĩ khiến chúng ta bỏ xa nhiều ban âm nhạc hẳn đôn khác. Cô Jeannine Tạ quang Cát biểu diễn mấy điệu khiêu vũ* Rumba *và* Claquettes. *Tôi không có ý nghi ngờ cái tài năng và khéo léo của cô Jeannine trong các môn ấy, nhưng tôi thấy, có lẽ vì thiếu một hoàn cảnh và một không khí thích hợp, sự biểu diễn của cô trơ trọi và như lạc loài không phải chỗ. Những loạt vỗ tay và lời tán thưởng của các người xem buổi ấy có lẽ đã gửi đến những cái khác hơn là tài khiêu vũ của cô.*

Và cuộc biểu diễn hát những bài hát tây của mấy cậu bé — ma tôi xin lỗi đã không nhớ tên — bắt buộc tôi không được vừa ý. Để các cậu ca những bài hát ngắn và ngây thơ, (như các bài ca Ánh Sáng) bằng tiếng mẹ đẻ, hợp với giọng hát non nớt, hoặc diễn những cảnh hoạt động thường thường trong đời nhỏ tuổi, còn hơn là để các cậu bắt chước hát những bài hát của Tino Rossi. Một buổi diễn kịch đã cầy đủ lắm rồi một vở kịch hay. Có lẽ những cuộc biểu diễn xen vào ấy khiến cho người xem vui thích, nhưng theo ý riêng tôi, đã khiến cho vở kịch gián đoạn và làm tản mát sự chú ý của các khán giả.

◆

Buổi dạ hội mỹ thuật đêm ấy ở nhà Hát lớn rất rực rỡ : những y phục thắm màu tha thướt bên những lễ phục đứng đắn và chải chuốt. Công chúng đã thanh nhã và lịch sự. Nhưng tại sao lại còn có những người coi buổi diễn kịch như một buổi nô đùa ? Trong lúc các tài tử trên sân khấu diễn trò, những tiếng ồn ào khó chịu vẫn không chịu mất. Một vài tiếng sáo miệng gan góc một cách vô ý thức, tiếng của mở, đóng, rít trong yên lặng, tiếng trẻ con khóc — (nhiều bà hình như không bao giờ hiểu rằng rạp hát không phải là chỗ nên mang trẻ con đến cho chúng xem những vở kịch không phải dễ riêng cho các trẻ), và những câu phê bình vô duyên của một vài kẻ tự cho mình là hóm hỉnh. Nhiều người lại nghịch chơi ném những chiếc lâu bay giấy xuống đầu các người ngồi dưới nữa! Và các cô bán hoa với chương trình khiến chúng tôi yêu mến sự tận tâm và dáng điệu xinh tươi, nhưng mà sự vui vẻ có lẽ hơi ồn ào một chút. Tất cả những cái đáng tránh đó cần phải tránh được trong một công chúng biết giữ gìn trật tự và im lặng. Mỗi người chúng ta đều nên tự bắt buộc mình một chút, bắt buộc phải theo một cách kín đáo những lệ luật tự nhiên để tôn vẻ lịch sự cho một cuộc hội họp.

T. L.

◆

Nói thêm

Tối 2 Mars, ban kịch diễn Đoạn Tuyệt lần thứ hai. Người ta thấy những khuyết điểm ở tối trước bỏ được gần hết. Cảnh sau cùng có trật tự, và chu đáo hơn. Ông Lưu Phúc trong vai Dũng cũng được nhiều cảm tình của công chúng hơn. Sự tấn bộ đó là một dấu hiệu đáng mừng cho ban kịch Thế Lữ.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN-CAO-LUYỆN

HOÀNG-NHƯ-TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi

TÉL. 679

TẢN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU

417 Route Bạch-Mai — Hanoi

Từ sang xuân Kỷ-Mão : Việc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn, đều đổi ra thể-cách hàm-thụ (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi 4 kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (0p.06) gửi ngoài trước cho.— Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p.20. — Sau kỳ gửi thứ hai, ngài nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phí về cho, được tiện đối với ấn-quán, đa tạ.

Các ngài ở luôn tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc quốc-văn, xin cứ *sáng thứ năm* ; việc Hán-văn, xin cứ *chiều thứ bảy*, tôi sẵn có tại nhà để thừa tiếp. Ngài nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Ngày *thứ năm*, 2 Mars 1939 : Việc quốc-văn đã ra bài số 1 ; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn đã ra bài số 1. Tự sau, lấy thế làm thường.

Kính Bạch

GÁN VỢ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

TRONG các loài vật chỉ có loài người là biết đánh bạc, và ham mê đánh bạc. Vậy thì đánh bạc hẳn là một biểu lộ của thông minh.

Nói gì thông minh, vì các loài vật cũng thông minh mà vẫn không biết đánh bạc. Loài người sở dĩ ham đánh bạc có lẽ chỉ vì trong cái ham thích đó ẩn rất nhiều thi vị. Mà loài người thì rất có linh hồn thơ.

Một con bạc bảo tôi :

— Sóc đĩa, đánh chắn mà nhà cái mở bát sấp hai, sung sướng như chợt tìm được một vần thơ khó.

Có người cho mỗi ván bài đánh cao là một bài thơ tuyệt tác. Họ thuật lại một ván tổ tôm từ đầu đến cuối, từ cây ăn, cây bốc, cho tới cây ù, không sót một nước. Chẳng khác một thi sĩ rung đùi đọc thơ cho ta nghe.

Từ xưa, trong văn chương người ta đã viết nhiều về đánh bạc. Dân tộc nào không có câu chuyện đánh bạc lý thú, với những tính cách riêng hợp với dân tộc ấy. Nhưng chẳng đâu có lắm chuyện đầy thi vị bằng Á-đông mình. Những chuyện đem vợ đẹp ra đặt một tiếng bạc, người ta thuật đi thuật lại mãi bằng văn xuôi, bằng văn vần và người ta đua nhau truyền tụng.

Trước kia nghe kể những câu chuyện ấy, tôi cho là vô lý, là bịa đặt. Bỗng tôi được gặp một người, một người đàn bà đã ở vào địa vị bị gán bạc.

Chắc hẳn thời còn trẻ người ấy đẹp lắm. Nay tuy đã ngoài năm mươi mà nét mặt còn đều dặn, thân thể còn uyển chuyển, nhất nụ cười còn tươi tắn, và vẫn còn cái duyên quyến dũ thủa xưa. Có lẽ tôi yên trí như thế vì tôi đã được nghe thuật lai lịch của con người lạ lùng.

Cúc, tên người đàn bà, là con một ông huấn đạo bị cách vì ý tưởng chính trị. Nhà nghèo, ông huấn tưởng gả con vào nơi cường hào giàu có để sau này con được an nhàn. Ngờ đâu



Chương, người con rể, chỉ là một gã chơi bời cờ bạc. Trong có mấy năm, sau khi cha chết, hắn phá hết, bán hết, từ ruộng nương, nhà cửa, cho chí đồ đạc, áo quần,

Còn trơ lại một nếp nhà thờ, một chị vợ đẹp, ba mụn con thơ — hai trai một gái — và lòng ham thích bài bạc. Vì tuy kiết xác, hắn vẫn không bỏ được cái « tính máu mê » lời hắn thường nói để xin lỗi vợ, mỗi khi hắn bán mất một vật gì của Cúc. Cúc chỉ phàn nàn qua loa thôi. Vì chị chàng có một nhược điểm: Yêu chồng và bao giờ cũng tha thứ chồng.

Nhiều lần chị còn chạy tiền cho chồng đánh bạc nữa là khác. Thấy chồng vò đầu ngồi thở dài chẳng thiết ăn thiết uống, chị biết cơn nghiện của đức lang quân đã lên. Sự thực, người ta nghiện đánh bạc cũng như nghiện rượu, nghiện thuốc phiện. Tức thì chị đi nhặt nhạnh tấm vải, nắm sợi mà chị cất kỹ trong rương để đem đi bán lấy ít tiền đưa cho chồng.

— Mình sốt đấy phải không ? Mình nên lại đằng ông lang xin chén thuốc về mà uống. Đây mình cầm lấy đồng bạc mà cân thuốc.

Nhưng một hôm Cúc nói hớ một câu, nên đã xảy ra câu chuyện thương tâm.

Hôm ấy, Cúc đi vay khắp mọi nơi thân thuộc mới được năm hào để về đong gạo. Chương biết thóp, vờ âu yếm vuốt ve vợ rồi lẫn giải yếm lấy cắp món tiền đi đánh bạc. Đã thế, chiều về, anh chàng còn ép vợ đem cái mâm bồng thờ cha đi cầm để lấy tiền gỡ gạc. Cúc cáu gắt :

— Cầm đồ thờ mãi thì thà mình cầm ngay tôi đi cho xong.

Chồng cười, cho lời nói của vợ là vô lý. Nhưng cái ý tưởng cầm vợ từ trước chưa hề có trong tâm tư người thua tháy, nay bỗng đã thành hình. Cái hình ấy mỗi ngày một rõ ra, ăn sâu dần vào trí não. Rồi một hôm anh ta tự hỏi thầm : « Xưa nay có thế bao giờ không ? » Trả lời lại anh ta liền câu tục ngữ : « gán vợ đợ con » Nếu người ta không làm việc ấy thì sao lại có câu tục ngữ kia ?

Ở quanh vùng có một ông cửu say đắm cái nhan sắc của Cúc. Vì thế, ông ta hay lui tới nhà Chương, lấy cớ rủ Chương đi đánh bạc, nhưng kỳ thực chỉ để ngắm nghía Cúc. Cúc biết mình đẹp và lại biết ông cửu có cảm tình với mình, nên không những không lánh mặt, mà còn năng ra tiếp chuyện nữa, nhất chị lại cảm động vì lòng hào hiệp của ông khách thường cho chồng mình vay tiền, cho vay mà biết người vay không bao giờ trả được.

Lòng hào hiệp ấy, Chương chỉ cho là lòng hiếu sắc. Anh tự nhủ : « Sao nó chỉ cho mình vay tiền ở trước mặt vợ mình ? » Và anh càng chăm mời bạn về chơi nhà. Mỗi lần liếc thấy cái nhìn đăm đăm, cái nhìn thèm muốn của ông cửu, anh lại nghe thì thào trong thâm tâm câu thách của vợ : « Thà mình cầm ngay tôi đi cho xong ! »

Rồi câu thì thào trở nên thúc giục : « Mình cầm ngay tôi đi cho xong ! »

Anh chàng lý luận, tìm ra những lẽ phải chắc chắn : « Ở với mình nó khổ sở thì thà để nó lấy

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân, giáy ở Đông - Dương đã lâu ngày, nhận giáy nói tiếng Pháp cho các bà, các cô biết tiếng Pháp, nhưng chưa quen nói.

HỎI TẠI

67, Phố Trường-thi, 67

HANOI

Mua mau kẻo hết :

1·) **LÀM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng** **Giá 0$60**

Tại làm sao con nhà tử tế lại đi làm đĩ ? Cuốn Làm đĩ của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy !

2·) **TẮT ĐÈN của Ngô-tất-Tố** **Giá 0$80**

Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tối đèn tắt lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.

3·) **THANH GƯƠM BẠCH NGỌC của Phượng-Trì** **Giá 0$35**

Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho :

Nhà in MAI-LĨNH Hanoi

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, SÁP

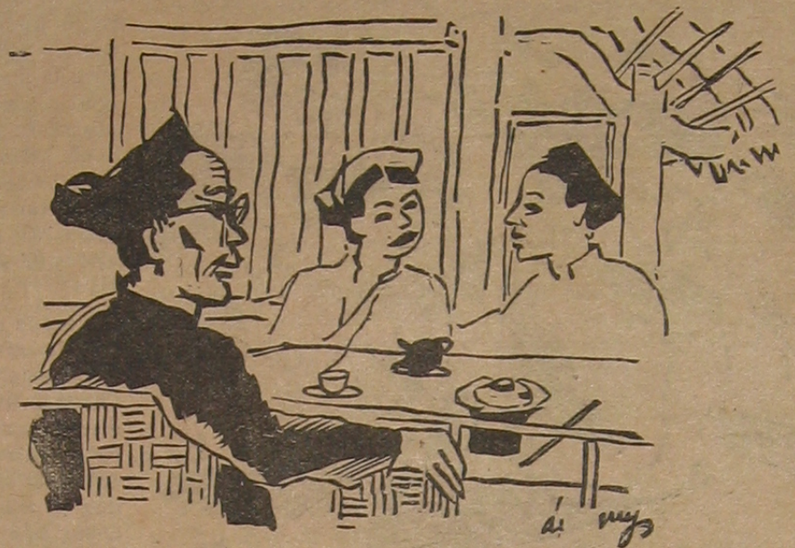
ENNOX

CỦA CÁC BÁC-SỸ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI-LÝ *35, RUE RICHAUD HANOI*

người khác, cho nó thoát cái nợ... » Y nghĩ ấy trước còn làm Chương mỉm cười. Sau nó thành trang nghiêm, và mất hẳn nghĩa hí hước.

Một hôm Chương quả quyết. Anh cũng không hiểu vì sao, nhưng anh bỗng thấy anh quả quyết lắm. Chỉ còn lập mưu kế và chờ dịp. Mưu kế ấy anh vụt tìm ra trong một phút... tỉnh ngộ. Nhân có ông cửu đến chơi, anh giữ lại ăn cơm. Rồi vờ say rượu, anh hành hung đánh đập vợ. Xấu hổ với ông khách, Cúc bỏ sang nhà láng diềng. Chương liền đem tâm sự ra giãi bày với bạn: Anh không chịu nổi người vợ anh nữa. Anh chỉ muốn tống đi thôi. Hiềm vì anh tiếc công tiếc của cha mẹ đã tốn bạc nghìn cưới vợ cho anh, nếu anh đuổi đi thì anh sẽ trở nên một thằng con bất hiếu. Anh đã phá hết cơ nghiệp của cha để lại, chẳng lẽ còn cái vốn hơn nghìn bạc ấy anh lại phá nốt.



Ông cửu mỉm cười cho là Chương say nên mất lương tri, nói nhảm. Nhưng ông ta cũng khôi hài đáp lại:

— Vậy giờ bây nếu có người hoàn lại cho bác số tiền nghìn bạc các của cụ bỏ ra thì bác có để lại bác gái không?

Chương cười ha hả:

— Thế thì còn nói gì nữa!

— Vậy bác làm văn tự đi tôi sẽ nộp ngay bác nghìn bạc.

Chương dựa hơi men viết văn tự tức khắc, trong khi ông cửu cũng nhân lúc vờ say về nhà lấy tiền.

Chiều tối Cúc về, Chương buồn rầu nói:

— Tôi hổ thân năm tử mà không nuôi nổi vợ con. Vậy mình nên theo ông cửu về bên ấy để được chỗ nương nhờ.

Cúc tưởng chồng say, chỉ cười. Nhưng khi trông thấy tập giấy bạc xếp trên bàn và bức văn tự trong tay ông cửu, Cúc hiểu rõ tình cảnh oái oăm của mình.

Chị gọi Chương vào phòng. Và hai vợ chồng ôm nhau khóc, Chương đem hết các lẽ phải ra an ủi và dỗ dành vợ. Cúc chỉ nức nở và nhắc đi nhắc lại một câu:

— Tôi không ngờ đến nông nỗi này.

Ở ngoài, ông cửu vẫn yên lặng ngồi uống rượu một mình.

Bỗng Cúc im bặt, ngồi thẳng người lên suy nghĩ. Rồi lau nước mắt nói:

— Được!... Cũng được!

Một lát sau theo Chương ra nhà ngoài và cùng ngồi vào bàn rượu. Ông cửu, vẻ sung sướng lộ trên nét mặt. Ông bàn:

— Ta làm thế này cho tiện. Bác giai viết tờ cho bác gái đi lấy chồng. Rồi vài hôm nữa tôi đến đón bác gái về với tôi.

Mọi việc êm ấm. Cúc trở nên bà cửu hai, vì ông cửu đã có vợ cả.

Và từ đó, Chương có đủ tiền không những để đánh bạc mà còn để nuôi ba con nữa. Vì Cúc bòn xén từng đồng của ông cửu, gửi về cho chồng cũ mà Cúc vẫn yêu mến.

Câu chuyện thực lạ lùng. Nhưng đã hết đâu?

Hai năm sau, gia sản ông cửu lại tan trong những tiếng bạc. Và ông ta lại theo gương người chồng thứ nhất, gán Cúc một lần nữa cho một ông hàn.

Ông này góa vợ, nên thương yêu Cúc lắm. Ăn ở với ông ta hơn hai mươi năm, Cúc đã sinh được một trai một gái nay đều lớn tuổi và đều học hành khá cả. Nhưng tuy được ai nấy kính trọng, một điều bà hàu, hai điều cụ hàn, Cúc vẫn không quên cái đời xưa và người chồng cũ. Cái đời nghèo túng khốn nạn và người chồng nhẹ dạ, bạc bẽo. Thỉnh thoảng Cúc vẫn ngầm gửi hàng trăm hàng nghìn về cho Chương.

Hiện giờ Chương và hai con trai có một cửa hàng tạp hóa ở một tỉnh nhỏ, buôn bán phát đạt và sinh hoạt dễ dàng.

Cúc cho đó là một sự yên ủi của đời mình.

Khái Hưng

Thuốc

THƯỢNG-ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chi-cục và đại-lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất bây giờ, thì chỉ có nhà thuốc Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường **Bắc-Nam Y-Học Hàm-thụ Học-hiệu**, lúc nào cũng cùng hết thảy các người trong ban khảo-cứu tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm cổ kim, chế luyện thành những thuốc cao đan hoàn tán: xem về mỹ-thuật thì chẳng kém gì thuốc Âu-Tây, nói về công dụng thì không thua gì thuốc Nhật-Bản. Thực là một nhà thuốc duy nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Lại nhà thuốc Thượng-Đức có phòng khám các bệnh hiểm, có phòng riêng xem mạch cho đơn. A muốn dùng thuốc chén, hay mời đón đi xem bệnh ở đâu đều được cả, và một khi bệnh nhân nào tin chữa, nếu thuốc không có cao đan sẵn hợp vào bệnh mình, thì đều được chế riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong nhà thuốc không cần, miễn là được chữa khỏi một bệnh khó khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành phố Hanoi bây giờ, phố nào cũng có nhà bán thuốc Thượng-Đức, đủ tỏ thuốc Thượng-Đức có tín nhiệm và cần cho quần-chúng là nhường nào. Rồi ta sẽ xem, bóng cờ và bóng biển nhà thuốc Thượng-Đức sẽ phấp phới và chói lọi cả ở hết thảy những thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin dành theo tem trả lời. Muốn mua thuốc gì, sẽ gửi bằng cách lĩnh hóa giao ngân rất nhanh chóng. Thư từ đề:

THƯỢNG-ĐỨC — Hanoi

Cùng các bạn yêu Gồng Trà Kha



Nhiều bạn ở xa viết thư hỏi về Gồng vẫn chưa cho là thật còn cho là mơ hồ huyền bí. Nhưng dạy gồng thành tài rồi chúng tôi mới lấy tiền, các bạn nào chưa tin nên đến mà học thử. Lại còn nhiều người bảo Gồng chỉ học trong 1 tháng là mất, lại càng nhầm, trong 8 tháng nay chúng tôi truyền cho bao nhiêu học trò nào có ai kêu mất đâu? Trái lại chúng tôi có rất nhiều thơ cảm tạ sau khi họ đã thành tài. Những kẻ bài bác, là kẻ ghen ghét chúng tôi. Lại còn nhiều kẻ nhận liều là đồng đạo, là thày dạy tôi để đi dạy làm tiền lần lát, những người đó chúng tôi không chịu trách nhiệm.

VŨ ÔN 120bis Chanceaulme — Hanoi

Vào dịp Hội chợ, chúng tôi sẽ vào Huế để giúp anh em bà con chữa các bệnh khó khăn về thần kinh. Các bạn ở xa nọc lối correspondance gửi mandat về sẽ có kính biếu.

TẬP THƠ:

Yêu... Yêu...

đầu tiên của *Jeannine Lệ Thủy* là tiếng động của muôn nghìn trái tim thơ ngây! là vật tặng thiêng liêng của những cặp tình nhân cao quý! là cả một đời tình ái của một cô thiếu nữ.

JEANNINE LỆ THỦY

một thi sĩ có biệt tài sẽ làm các bạn mê say vì lời thơ diễm ảo

Đã có bán ở khắp các hiệu sách ở Đông-dương

Lại sắp xuất bản:

10 bài thơ đặc biệt

của Jeannine Lệ Thủy

THƠ HUY CẬN

XUÂN-DIỆU PHÊ BÌNH

Đã gần một năm nay, Huy Cận đi tới giữa chúng ta với những bài thơ đặc biệt, với một tâm hồn có nhiều hứng vị, một kho tàng tuy đương hỗn tạp nhưng thực là giàu. Bổn phận của chúng ta đối với văn chương Nam Việt, chẳng phải là ráng thấu hiểu để yêu mến những văn-tài mới lên hay sao ?

•

Thơ Huy Cận cũng thuộc về hạng thơ vừa xem qua thì dường như khó khăn, nhưng kỳ thực không có gì bí hiểm. Huy Cận cũng là « một người của đời, một người ở giữa loài người », ông không đi với lối thơ phù phiếm, mộng mơ. Ông chỉ nói lòng người của ông, hồn người của ông, và thơ ông càng đẹp, càng xinh, khi chứa đầy hương vị của đời, của sự sống.

Hương vị, đó là một đặc tính của thơ Huy Cận. Thơ ông không lông lẫy, không kiều diễm, không chú nơi *thanh sắc*, không nở ra những đóa hoa rực rỡ ; thơ ông không khoe tươi. Thơ ông như mụ mùa xuân, như trái mùa hè, gói gắm lại, nhưng đầy căng nhựa thơm và mật ngọt. Ông không làm mê ta bằng màu sắc và âm điệu ; ông có một sức quyến dũ lạ lùng hơn, khó kiều hơn : là mùi thơm. Thơ ông phô bày một cái gì thầm kín, rạo rực ; thơ ông không phải là rượu đã rót vào chén, thơ ông là men đương lên ; thờ ông không phải hoa sẵn trên cành, thơ ông là giọng nhựa đương chuyển. Ông cầm nghe sức sống, cái nao nức của cảnh vật, cái tình ý của thiên nhiên. Ông thấy đời tựa hồ như một thân thể đẹp đẽ tươi tốt, và máu đời chảy trong các mạch :

Nghe mạch đời đang thao thức âm thanh,
Và nhạc sống vẫn âm thầm tiến tới...

Ông cũng là một phần của tạo vật mạnh mẽ ấy, nên ông biết đời trong lúc đời còn chuyển, còn nao, còn sắp sửa, chứ không chỉ trong khi đời đã thành sắc, thành hình. Tả lá đẹp, ông nói một cách riêng, để ta thấy công trình của nhựa :

Rừng hân hoan muôn vạn nỗi dàn bày
Của nhựa mạnh thành tơ trong lá mới.

Tả buổi chiều xuân, Huy Cận không tả bằng màu sắc, mà tả bằng những cảm giác đã lắng nghe rất kỹ lưỡng trong tâm hồn ông và trong thân hình của tạo vật ; buổi chiều của ông rất mạnh mẽ trẻ trung :

Hai hàng cây xanh
Đâm chồi hy vọng ;
Ôi duyên tốt lành !
Ên ngàn đưa võng,
Hương đồng lên hanh.
. . . . . .
Nhạc vươn lên trời ;
Đời măng đang giậy
Tưng bừng muôn nơi ;
Mái rừng gió hầy,—
Chiều xuân đầy lời.

•

Thơ Huy Cận hay tả cái đương giây, cái đương lên, nên có một sức mạnh đặc biệt : không phải cái mạnh ồ ạt của biển lớn, không phải cái mạnh nặng nề của núi to, không phải cái hùng dũng rầm rộ ; cái mạnh của Huy Cận là thứ mạnh hóa học, sức mạnh thầm của men, của rượu, của lửa ngầm ngấm, của nắng, của mặt trời. Huy Cận yêu những sự chuyển nao thầm kín, nên ông hay nói đến rừng. ông thích « đời măng hoa cỏ dại », thiên nhiên tươi mạnh, xanh tốt như những người trẻ trai. Cái thiên chân kỳ lạ của ông thấy cây liên lạc với người ; hai bên cùng vươn lên để kiếm gió xa, gió lạ, và « họa điệu » với nhau. Cũng như một buổi chiều kia, nằm «trông lên», ông thấy trời là biển, gió là triều, lá là thuyền, và ông cho ta những câu thơ rào rào đầy gió, hai lần bát ngát, vì cái bát ngát của biển đã gồm trong cái bát ngát của trời :

Giữa trời hình lá con con,
Trời xa sắc biển, lá thon mình thuyền
Gió qua là ngọn triều lên,
Hiu hiu gió đẩy thuyền trên biển trời.

Cái mạnh mẽ của Huy-Cận là cái mạnh của sự sống, chứ không phải cái mạnh của sức lực. Ông hay nhắc đến những chàng trai,

Đời trẻ mạnh thơm như trang sách mới,
Hồn mở rộng và giác quan phơi phới

Còn gì đương tráng cho bằng một chàng thiếu niên mười chín tuổi ! Cho đến mùa xuân của ông vẫn là một xuân mạnh hơn là một xuân đẹp, có những chàng trai :

Luống đất thơm hương mùa mới dậy
Bên đường chân rộn bước trai tơ...

Và người học sinh nào đã đọc bài « tựu trường » mà không nghe trong lòng nao nao chuyển cái tuổi mười lăm « mất tin cậy và tóc vừa dường rẽ », mang một cái rương nhỏ nhỏ và một linh hồn bằng ngọc, vào làm lưu-học-sinh. Huy-Cận rất thích những mùi thơm, nên ông nhắc và gọi :

Người bạn nhỏ ! cho lòng tôi theo ghé!
Không nỗi gì có thể vuốt ve hơn
Đêm tựu trường mùi cửa sổ mới sơn,
Tủ mới đánh và lòng trai thơm ngát...

•

Với những ý sống hiền hòa như vậy, Huy-Cận yêu đời một cách đầy sức khỏe, cái gì cũng « thơm như thể da người », cũng lành, cũng tốt ; hễ cái gì theo sự sống, theo tự nhiên, là ngon ngọt như cơm chín, nước trong. Và Huy-Cận yêu người, và ông muốn tình yêu là sự thẳng ngay, không « mặc cả thiệt hơn », không trốn tránh, không suy tính. Ông hỏi la rằng sao người a lại có thể không yêu nhau, không tìm cách gần nhau để « trốn bơ vơ ». Ông than : « chân theo lòng, mà người chẳng theo tôi » và cầu khẩn :

(*Xem tiếp trang 21*) **XUÂN DIỆU**

THƠ ĐƯỜNG

Bài thơ « Đảo y thiên » này là một bài thơ hay của Lý Bạch mà bài thơ dịch sau đây cũng là một bài trong những bài thơ dịch hay của Tản Đà. Văn dịch đúng cả điệu nguyên và hơi trường.

N. N.

Đảo y thiên

Khuê lý giai-nhân niên thập dư,
Tần nga đối ảnh hận ly-cư.
Hốt phùng giang thượng xuân quy yến,
Hàm đắc vân trung xích tố thư.

Ngọc thủ khai đan trường thán tức,
Cuồng-phu do thú Giao-hà bắc.

Vạn lý Giao-hà thủy bắc lưu,
Nguyện vi song điểu phiếm trung châu.
Quân biên vân ủng thanh ly kỵ ;
Thiếp xứ đài sinh hồng phấn lâu.

Lâu thượng xuân phong nhật tương giết
Thùy năng lãm kính khan sầu phát.
Hiểu xuy viên quản tùy lạc hoa,
Gia đảo nhung y hướng minh nguyệt.

Minh nguyệt cao cao, khắc lậu trường ;
Chân châu liêm, bạc yểm lan đường.
Hoành thủy bảo ốc đồng tâm kết,
Bán hợp quỳnh diên Tô-hợp hương

Quỳnh diên bảo ốc liên tri cầm.
Đăng trúc huỳnh huỳnh chiếu cô tẩm ?
Hữu sứ bằng tương kim liễn đạo,
Vị quân lưu hạ tương tư trầm.

Trích tận đình lan bất kiến quân ;
Hồng can thức lệ sinh nhân huân.
Minh niên nhược cảnh chinh biên-tái
Nguyện tác Dương-đài nhất đoạn vân.

LÝ-BẠCH

Bài ca đập áo

Trong buồng, người đẹp tuổi mười hơn,
Nỗi biệt, cau my đối bóng hờn.
Chợt thấy sông xuân về cái én
Thơ mây mỏ ngậm bức là trơn (1)

Mở bức thơ coi, những thở dài :
Sông Giao giữ mãi đứa chồng ai ! (2)

Muốn dặm sông Giao, con nước ngược,
Làm được đôi chim giữa bãi chơi.
Mây lồng cương ngựa, chàng đâu tá ?
Rêu mọc lầu son, thiếp một nơi (3)

Gió xuân ngày sắp hết trên lầu ;
Ai hỡi ! cầm gương ngẫm tóc sầu.
Theo cánh hoa rơi, tiêu thổi sớm ;
Đêm trường, áo đập bóng trăng thâu.

Trăng sáng cao cao, giọt lậu tràn ;
Rèm châu, bình ngọc kín nhà lan.
Chiếu quỳnh nửa hợp hương Tô hợp (4)
Một mối đồng tâm rủ trước màn. (5)

Chiếu, màn sặc sỡ gấm cành giao, (6)
Chỗ ngủ mình ai, đuốc sáng sao !
Lấy chiếc kéo vàng đưa thiếp cắt
Cho chàng cái gối nhớ nhau nao !

Bứt hết lan sân, chẳng thấy chàng,
Khăn hồng chịu lệ luống mơ màng.
Năm sau nếu lại quân ra ải,
Xin hóa làm mây núi Sở-vương !

TẢN-ĐÀ dịch

1) Hai chữ *«bức là »* đây dịch ở nguyên văn chữ « *xích tố* » ra. Người đời xưa viết thư cho nhau, dùng loài lá, lụa trắng.

2) Sông *Giao hà* thuộc nước Xa-xư có đấy đô thành ; ở phía tây Tràng-an của Tàu, cách 8150 dặm.

3) Hai câu trên mà xuống hai câu đây, là tả cái bụng nghĩ muốn như kia, mà hiện cảnh thời như này.

4) *Hương Tô-hợp* có mấy lời nói khác nhau : 1) Sản ở nước Đại Tần, hợp các thứ hương nấu lấy nước mà chế ra. 2) Có người bảo là nước Tô-hợp, hợp các vị cỏ thơm nấu lấy nước chế ra. 3) Có người bảo là thứ hương của loài muông thú làm ra, không phải là người làm.

5) *Một đồng tâm* là cái vật tin của vợ chồng tối hôm mới hợp hoan, lấy loài tơ thắt nút làm mối.

6) Mấy chữ đây, nghĩa là thứ gấm có dệt những cành cây giao cánh với nhau, cốt để chiếu xuống *chỗ ngủ một mình* ở câu dưới.

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt,
Son trăm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.

Sửa bằng máy điện và thuốc, hỏi tại

MY VIỄN AMY 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI

Sửa điện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sẵn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ dúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT LINH và HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

DUY định nhờn nhìn bọn Kính, Nghiệp, mỉm cười hỏi :

— Các anh ở đâu ra mà trông bơ phờ thế kia ?

Rồi chàng nghiêng mình trước mặt Tình :

— Chỉ trừ quý nương. Người đẹp thì không bao giờ mệt mỏi được.

Câu nói bóng bẩy nhưng có vẻ cớt nhả, khiến Duy kinh dị nhận ra mình đã trở lại rất dễ dàng với những tập quán của một đời mà vẫn tưởng không còn để dấu vết gì lại nữa. Chàng chau mày, khi thấy Viết vỗ tay reo :

— Ái chà ! « *Galant* » nhỉ !

Tình lẳng lơ cười nụ liếc sang phía Duy, nói :

— Anh Duy của tôi thì bao giờ chả « *galant* ».

Nhưng Duy đã lơ đãng nhìn vào trong nương :

— Bác Vót !

Nghe Duy gọi, một người tiều phu dừng tay nhìn lại, nét mặt ngơ ngác. Duy vừa bước đến, vừa nói to :

— Không dẫn cây ấy đâu. Bác cứ để nguyên nó đấy cho tôi.

Bác Vót ngạc nhiên hỏi lại :

— Bẩm để...

— Ừ, để cho nó đẹp mắt, bác ạ.

Người tiều phu thản nhiên cầm dao quắm đi về phía khác. Duy mỉm cười quay lại, nói với bạn :

— Cứ để yên thì bác ấy dẫn hết cả rừng.

Tình ngắm thân cây cao vút với những tầng lá tỏa ra như những cái tán chập lên nhau :

— Anh Duy này, cái cây gì mà ngộ thế, trông lòe xòe đến buồn cười. Ồ này, lại có tua nhủ xuống nữa.

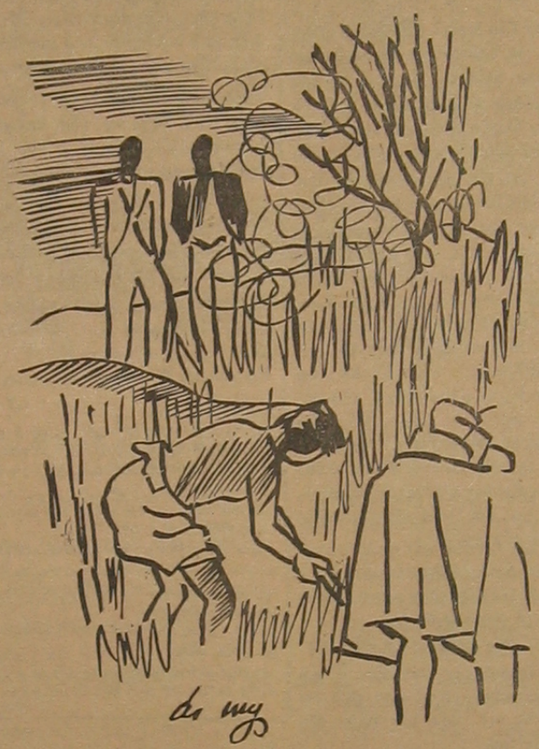
Mọi người đều ngửng đầu lên nhìn, lặng yên. Duy nói :

— Cây sữa đấy mà.

— Cây sữa, cái tên hay nhỉ.

— Thật à ? Thế mà mình không biết.

Tình thất vọng, quay nhìn chỗ khác. Cây sữa, đã không phải là một thứ cây lạ chỉ mọc ở trong rừng, thì đối với cô không có giá trị gì nữa.



Giá ta được một cây như thế ở cạnh nhà mà ngắm nghía thì thú quá.

Duy mỉm cười :

— Cô cần gì phải ước. Ở Hà-nội nhiều cây sữa lắm.

Tình ngạc nhiên :

— Thật à ? Thế mà mình không biết.

Tình thất vọng, quay nhìn chỗ khác. Cây sữa, đã không phải là một thứ cây lạ chỉ mọc ở trong rừng, thì đối với cô không có giá trị gì nữa.

Duy nói :

— Cô có muốn xem đủ các thứ cây, thì mời cô vào trong này.

Cả bọn cùng theo Duy rẽ cỏ mà đi. Qua một rặng lau dãy và cao, hoa trắng nhạt, mọi người đứng dừng lại. Duy giơ tay trỏ một khoảng đất rộng, quang đãng ở ven đồi, nói :

— Các anh trông chỗ tôi khai phá có đẹp không ?

Chàng hơi tự kiêu đã làm xong một công cuộc kiến thiết trong đám lau sậy, âu yếm nhìn những nông phu đương cuốc đất. Về phía tay phải, ngọn lửa tranh bốc lên, đỏ thắm như một đóa hoa lạ. Làn khói lam từ từ bay lên rồi đọng lại ở ngang đồi như một đám mây lười biếng. Bên cạnh ngọn lửa, Thơ ngồi nhìn cây lá rung rinh sau làn khói mỏng.

Thấy tiếng động, Thơ quay lại. Nàng mỉm cười với Duy, thong thả đứng dậy. Chiếc áo trắng mỏng sát vào tấm thân mảnh giẻ nổi bật lên giữa đám cỏ tranh chưa cắt hết, trông mỏng manh thanh thoát như một đóa lan rừng trong đám lá sắc. Tình mím môi lại, tò mò nhìn Thơ, trong khi Duy nói vài câu giới thiệu.

Kính và Nghiệp lặng yên cái chào. Viết, thô lỗ hơn, cười nói như quên mất Thơ là vợ bạn :

— Trước tôi vẫn không hiểu bà chị làm phép gì mà giữ rịt ở trong rừng anh Duy bông lông của chúng tôi.

Rồi Viết nhìn Thơ một cách ranh mãnh :

— Nay gặp được bà chị, chúng tôi mới biết.

Duy vội vàng hỏi Thơ :

— Đã mua được mạ chưa, em ?

— Mua được rồi, nhưng chưa có nước cấy.

Duy cười :

— Cái ấy không lo. Anh đã tìm ra một cái máng nước, người Thổ họ đã đào sẵn cho mình dùng. Chỉ làm một con đê chắn giòng suối là xong.

Kính nhìn Duy, ngạc nhiên hỏi :

Docteur
Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ :
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)
Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

MAILLOT
PULL'OVER
CHEMISETTE
Áo PHÚC LAI ai ai cũng thích
Mua buôn tại :
PHUC LAI
87-89 ROUTE DE HUẾ
HANOI — Tél. 974

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ
8 — Place Négrier,
Bờ-hồ — HANOI

— Vậy ra anh định làm ruộng thực ?

Duy cười thẳng thắn :

— Thì vẫn là thực. Ai lại làm ruộng chơi bao giờ.

Kính nói :

— Tôi cứ tưởng... Chúng tôi định đến rủ anh chị về Hà-nội chơi.

— Điều ấy thì xin chịu.

Tình nói chen :

— Chiều hôm nay có dạ hội, vui lắm anh ạ. Chẳng hơn ở chỗ hoang vu này, buồn đến chết được.

Hai vợ chồng Duy nhìn nhau, mỉm cười trong khóe mắt. Duy giơ tay trỏ chung quanh :

— Chỗ này mà cô cho là buồn. Tôi thấy rất đẹp và rất vui.

Viết cười mũi :

— Anh nhiều tưởng tượng quá.

Duy không trả lời, chàng biết rằng những bạn cũ của chàng không sao hiểu được sự thay đổi của lòng chàng. Sắc đẹp của cảnh vật, những cảm giác êm nhẹ trước một cái mầm non đầy nhựa hay trong cơn gió thơm mùi hoa rừng, nỗi vui trong sạch của sự làm việc mệt mỏi. Duy cảm thấy một cách rõ rệt rằng Kính hay Viết không thể coi là những nhẽ sống, những điều làm cho đời người ta tươi đẹp hơn. Chàng nhận thấy chàng và bạn cũ cách biệt như hai bên không quen biết nhau, mỗi bên ở một thế giới khác, không có lấy một ý tưởng chung.

Lòng Duy hơi se lại khi chàng nghĩ rằng sự thay đổi của tâm hồn chàng chỉ có ích cho một mình chàng ; những bạn cũ, chàng đành để lại trong cuộc đời trụy lạc, không phương cứu vớt ra ngoài được. Chàng nghĩ thầm : « Chỉ có mình mới cứu vớt được lấy mình. Chỉ có chính mình phải cặm cụi, tìm tòi cách thoát ly thì mới có thể đến được sự thoát ly ».

Nhìn Tình lẳng lơ dựa người vào Viết, nét mặt răn reo dưới lần phấn mỏng, Duy rùng mình nghĩ đến cuộc đời của bạn cũ, nỗi đau đớn buồn thảm như nét răn vằn lên, sau những cuộc lạc thú ầm ỹ, nhưng ngắn ngủi.

— Nếu họ chịu khó nghĩ đến ý nghĩa cuộc đời một chút, họ sẽ nhận thấy rõ sự trống rỗng của đời họ sống.

Duy bỗng đem lòng thương hại hết thảy những người sống trong một cái ao tù, không bao giờ được hưởng sự thanh khiết của gió thoảng bên trên.

II

Chiều hôm ấy, lúc vào phòng đọc sách, Duy thấy trong lòng nhẹ nhõm. Bọn Kính, Nghiệp, ăn cơm xong, vội từ biệt để xuôi Hà-nội cho kịp dự dạ hội. Duy cười thầm, nhớ lại bữa ăn. Chàng để mặc cho bạn chế riễu, mỉa mai là gàn dở ; những lời khiêu khích, chàng không buồn đáp lại ; và mấy ngón chân của Tình đặt sẽ lên chân chàng trong lúc nâng cốc rượu mừng, Duy coi rửng rưng như không.

Cuộc đời cũ chàng đã cắm thấy xa lắm, và những bạn cũ đối với chàng chỉ còn là những người khách lạ, không có liên lạc gì với chàng nữa. Duy nhìn ngọn đèn « măng sông », cái chụp màu xanh in hình lên trên trần tối, chiếu ánh trong lên gáy những quyển sách xếp thành hàng trong tủ, và chàng cảm thấy lòng êm ả như gặp một người bạn thân. Đây Duy mới thấy những giây liên lạc vô hình giàng buộc chàng lại. Chàng ngồi xuống bàn giấy, mở một quyển sách đang xem dở. Nhưng hôm nay chàng không thấy muốn làm việc như mọi hôm. Thong thả, chàng đặt con dao dọc giấy lên quyển sách, vẩn vơ nghĩ ngợi. Sau buổi làm việc mệt nhọc ban ngày, phòng sách này làm dịu lòng Duy như một cốc nước cam uống lúc đương khát. Duy âu yếm nhìn bức ảnh để trên bàn ; nét mặt nhẹ nhàng của Thơ như nổi bật ra ngoài khung kính. Và, trong một lúc, những hình ảnh mơ màng về ba tháng vừa qua, rồn rập hiện ra trong trí nhớ.



Duy nhớ lại những ngày mùa đông gió lạnh, những ngày bắt đầu Thơ và chàng yêu nhau. Chàng còn thấy cả mùi hoa mộc thơm ngát trong vườn, lúc Thơ và chàng ngồi tính đến việc tương lai. Rồi sau bao nhiêu sự khó khăn, đến cái ngày rực rỡ buổi đầu năm, trong lúc hoa đào đỏ rực cả một góc vườn, cái ngày chàng cưới Thơ. Lòng Duy rung động ; tim chàng đập mạnh hơn khi chàng nhớ đến cái kỷ niệm êm đềm nhất trong đời chàng. Bên tai chàng còn văng vẳng tiếng pháo mừng, rộn rịp tưng bừng như lùa hết cả sự vui mừng của cảnh sắc bên ngoài vào lòng chàng ; trước mặt chàng, vẫn còn rõ rệt vẻ sượng sùng của cô dâu, đôi má ửng hồng như màu xác pháo. (*Còn nữa*)

Nhất Linh và Hoàng Đạo

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4$20	2$20
Pháp và Thuộc-địa	4. 80	2. 50
Ngoại quốc	8. 50	4. 30
Các công sở	8. 50	4. 30

Ngân phiếu gửi về :

M. le **Directeur du NGÀY NAY**

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Gand Bouddha, Hanoi

Giây nói số **874**

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 » — 7 »

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tél. 242

RƯỢU CHỒI HOA - KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đỏ da, thắm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo tê thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa **Rượu Chồi Hoa-Kỳ** thì không lo ngại gì hết. **Rượu Chồi Hoa-Kỳ** này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chầy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). **Phòng Tích « CON CHIM »** ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA - KỲ

Hộp lớn : 150 grs bruts 5$00

Hộp nhỏ : 80 grs » 3$00

TRÔNG TÌM

BỆNH UNG THƯ

UNG THƯ là một bệnh rất nguy hiểm, ở thôn quê ta nhiều người mắc chứng bệnh này — đó cũng là do một phần ở cách ăn ở không được sạch sẽ : một vết đứt nhỏ, một chỗ xầy da chẳng hạn cũng có thể là một dịp tốt cho bệnh ung thư dễ phát ra nếu ta không giữ gìn cẩn thận — song nhiều người không rõ là bệnh gì nên cách chữa phần nhiều sai lạc. Có khi người ta chỉ tưởng là một cái nhọt mụn xoàng, nên nhịt đắp qua loa, không chịu lưu tâm đến, khi biết rõ ra thì đã muộn.

Vậy khi ta thấy những dấu chỉ bệnh khả nghi — nói dưới đây — thì kíp tìm y sĩ để khám bệnh, và nếu xét ra là đúng bệnh ung thư thì phải đến ngay các nhà thương lớn để chữa, vì chỉ ở đấy mới có đủ y sĩ chuyên môn và vật liệu cần dùng để chữa bệnh này cho có hiệu quả, như ở nhà thương chính Hà-nội chẳng hạn là có quang viện radium để chuyên chữa bệnh ung thư.

NGƯỜI TA không biết bệnh ung thư là gì, chỉ biết đó là một bệnh sinh ra do sự đau không ngờ của một tế bào trong một bộ phận nào đó, rồi những tế bào chung quanh bị đau lây, chỗ đau cứ dần dần như thế lan rộng mãi ra làm cản trở rồi làm đình chỉ sự sinh hoạt của các cơ quan khiến người ta phải chết.

■

Dấu chỉ bệnh. — Bệnh ung thư thường thường chỉ phát ra ở một chỗ, có hạn giới, và lúc đầu mắt ta không thể trông thấy. Người ta chỉ có thể nhận ra khi bệnh đã rõ rệt, và thường thường khi bệnh đã lan rộng, khiến cho ta thấy đau nhức.

Chỗ có bệnh màu xám và dầy lên, ta sờ tay vào có thể nhận được.

Ta nên coi chừng : những mụn nhỏ, dù không thấy đau, mọc ở trên vú, ở thái dương, trên mu bàn tay, ở đầu bộ phận sinh dục, ở bụng (tiền bối) và ở lưng (hậu bối) ; bệnh táo khi ta chạc bốn mươi tuổi ; bộ tiêu hóa bị đau — ta thấy đau hay không — ; sự thiếu máu thái quá. Phải coi chừng những mụn nhọt ở mồm và ở lưỡi mà ta thấy lâu không khỏi.

■

Nguyên do bệnh. — Những nhà nghiên cứu vẫn chưa hiểu vì sao bệnh phát ra.

Hình như người ta có thể cho một nguyên do ở những sự buồn rầu, lo nghĩ hay xúc cảm quá (Người ta nhận ra ông Nã-phá-Luân chết về bệnh ung thư ở gan cũng vì những sự buồn rầu vì những công việc nặng nề ông phải gánh vác)

Song có một con trùng bệnh ung thư không ? Đó là một điều y giới cũng chưa thể trả lời ta rõ.

Sự đau sưng luôn luôn ở những bộ phận bên trong (ruột gan v. v.), rượu, thuốc lá, bệnh đi tiểu ra đường, bệnh lao và bệnh giang mai, trong nhiều trường hợp dễ sinh ra bệnh ung thư.

■

Truyền nhiễm. — Bệnh ung thư không truyền nhiễm, ấy là một điều không phải bàn cãi gì nữa. Người ta có thể ở chung với người mắc bệnh ung thư, trông nom săn sóc họ mà không lây bệnh.

■

Chữa bệnh. — Trước kia, khi chưa có những việc phát minh của ông Pasteur, khi chưa biết cách dùng thuốc tê để giúp cho công việc mổ xẻ, thì người ta chịu không thể chữa được bệnh ung thư ; vì thế cái nạn ấy, một cái nạn dữ dội lớn lao, giết hại rất nhiều người đến nỗi người ta phải sợ không dám đọc đến tên.

Sau nhờ đến khoa mổ xẻ là một phương pháp hiệu nghiệm thứ nhất. Những chỗ đau có thể khoét hết đi thì bệnh khỏi hẳn ; nhưng bắt buộc phải có hai điều kiện cần yếu là : 1) chỗ đau có thể khoét đi được và khoét đi không hại đến một bộ phận sinh hoạt nào ; 2) đau dồn ở một chỗ. Bệnh ung thư có tính cách ngày một lan rộng mãi ra không ngừng ; hơn nữa tế bào bị ung thối truyền vào mạch máu rồi sinh ra những ung nhọt cách xa hẳn chỗ đau cũ. Vì thế trong rất nhiều trường hợp khoa mổ xẻ phải chịu không chữa nổi.

Việc phát minh ra quang tuyến X đã giúp ích lớn cho khoa mổ xẻ. Vì trông thấu suốt cơ thể nên người ta có thể xem bệnh được rõ ràng, biết đúng chỗ đau và giới hạn chỗ đau.

Nhưng cách chữa bệnh thấy tiến bộ hơn nhiều khi người ta nhận ra rằng quang tuyến X và quang tuyến radium có tính cách chữa bệnh rất hay. Vì quang tuyến giết chết những tế bào trong cơ thể người ta. Song những tế bào bị đau chịu ảnh hưởng mạnh hơn những tế bào lành mạnh. Chiếu quang tuyến riêng vào chỗ đau người ta có thể loại bỏ những tế bào nguy hiểm.

Cách dùng điện như thế có thể chữa thêm được nhiều bệnh ung thư. Khi điện chỉ dùng riêng, khi tìm chỗ để giúp cho việc mổ khoét ung nhọt, khi giết những tế bào ở chỗ không thể mổ khoét đi được để giúp cho việc mổ xẻ.

Quang tuyến radium cũng chữa bệnh như quang tuyến X nhưng có tính cách thấm sâu hơn. Chất radium thường dùng để chữa những chỗ đau nhỏ, song đối với ung thư, người ta dùng lẫn cả quang tuyến X và quang tuyến radium.

Dùng radium có hai cách : áp ngay radium vào da bệnh nhân, hay để cách xa chỗ đau. Đó là tùy theo những trường hợp của bệnh.

Song rất khó áp dụng quang tuyến X hay radium cho có ích lợi đối với những bệnh ung thư ăn sâu ở trong, nên khoa mổ xẻ ở đây vẫn thích dụng hơn. Radium và quang tuyến X đều có công dụng cả, nhưng cách mổ xẻ của y sĩ chuyên môn « trông rõ » công việc mình làm vẫn hơn những cách chữa mập mờ, vì y sĩ mổ xẻ khoét hẳn được chỗ đau đi mà không làm tổn thương đến sức khỏe bệnh nhân nên người đau chóng lành mạnh.

Nhưng bệnh nhân phải hỏi ý kiến y sĩ vì chỉ có y sĩ biết phải dùng đến khoa mổ xẻ, radium hay quang tuyến X để chữa bệnh, vả lại nhiều khi phải dùng đến cả ba thứ một lúc là thường.

(*Lược trích ở* Match *và* Marianne)



BẠN CÓ PHẢI LÀ MỘT NGƯỜI CHỒNG HAY VỢ TỐT KHÔNG ?

YÊU thì dễ nhưng biết yêu không phải dễ. Một cuộc tình duyên không phải là một việc mua bán, nhưng là một sự thỏa thuận mà mỗi người, trong phạm vi những sự quyến luyến săn sóc, cho để mà nhận. Vậy ta hãy là một người vợ tốt, ta hãy cũng là một người chồng tốt vì hạnh phúc là sự hiểu lẫn nhau.

— Bạn có nói với vợ rằng một cái áo mới sẽ làm cho vợ bạn đẹp thêm không ?

— Khi vợ bạn ngắm nghía kheu ngợi một cái áo trong cửa hàng, sau này bạn có mua cho người yêu một cái áo như thế không ?

— Bạn có về ăn đúng bữa không ?

— Bạn có hay mua quà về cho vợ như những ngày mới cưới không ?

— Bạn có giúp vợ bạn lau bát đũa trước khi ăn không ?

— Bạn có bênh vực vợ bạn đối với người khác dù nàng có phần đuối lý không ?

— Bạn có nghĩ đến đi chơi với vợ khi nàng tỏ ý muốn đi không ?

— Nếu vợ bạn làm bếp cả một tuần lễ, ngày chủ nhật bạn có giắt vợ đi ăn hiệu không ?

— Bạn có báo trước vợ mình khi mời một người khách về ăn không ?

— Bạn có nói : « Bữa cơm hôm nay ngon quá » dù bữa ăn ấy chẳng có gì là ngon không ?

— Bạn có nghĩ đến ngày kỷ niệm ngày cưới không ?

— Bạn có thắt một cái cravat, vợ mua tặng cho dù cái cravate ấy bạn chẳng được vừa ý.

Nếu bạn có thể trả lời « Có » không lưỡng lự một câu hỏi, bạn biên 2 điểm. Nếu không thể trả lời được đúng hẳn một câu thì biên 1 điểm.

LẬU CẤP-HÀNH. — Mới mắc hay đã lâu mà mủ xám, xanh hay vàng ra đầm đề buốt tức, đái được một bãi hay rặn được vài giọt nước vàng đục, nóng cùng rất đau đớn, quí đầu đính ướt, nóng bàng quang, hay cường dương thì chỉ dùng một vài liều THUỐC LẬU CẤP HÀNH Blennoracure N· 001 của Đ. T. Y. V. là lập tức bệnh sẽ cắt nhẹ được 6, 7 phần. Dùng tiếp tới 3, 4 liều bệnh sẽ khỏi hẳn! Đã vậy thuốc lại dễ uống, không mệt nhọc.

LẬU KINH NIÊN. — Như thời kỳ trên mà không chữa hoặc không gặp thuốc hay, về sau sáng dậy thấy có một chất bít chặt miệng sáo, hay chảy ra một chất dây dây như rãi gà, tơ chuối, nước tiểu vẫn đục, đặn ngọc hành thấy có giọt mủ chảy ra, trong người mệt nhọc, có lúc gây gầy sốt, đại tiện táo, nóng bứt trong lòng... tất phải dùng THUỐC LẬU KINH NIÊN Antiblennorrhée N 001 — B của Đ. T. Y. V. Thuốc này có cái đặc điểm chỉ dùng một vài liều những chứng trên đã bớt được quá nửa mà cũng không hại sinh dục không mỏi mệt vật vã.

Sau khi khỏi lậu bệnh nhân muốn được kết quả mỹ mãn thì cần phải dùng theo luôn thuốc BỔ NGUYÊN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU Antiblennoréforce N· 003 của Đ. T. Y. V. vì phần nhiều người bị lậu không những sức lực đã suy kém, nguyên khí lại kiệt quệ nữa và còn thấy nước giải vàng, có vẫn đục, miệng đắt nơm nớt, mắt mờ, người mỏi rời rã, hình vóc xanh xao bắp thịt rật, đêm ngủ mộng tinh, giao hợp không bền mà khi xuất nóng bức. Cho nên phải dùng tiếp thuốc BỔ

Những thứ thuốc đã ch

Bán gi

TRONG MỘT THÁNG NỮA (

Lậu cấp hành 0$60 bán 0$45 —

trùng Giang và Lậu kinh niên 1$50

NGUYÊN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU là để cho sự bồi bổ được chóng và trừ tận bệnh. Chỉ dùng vài ba hộp đã có kết quả nhỡn tiền.

KIÊN - TINH CỐ - KHÍ

Đại-bổ sinh-dục hạch 1p.20 bán 0p.90

Những người khi tuyết hư nhược tiêu thiên bất túc hay không tận, giang mai, người xanh xao gầy yếu, nhất là tinh và khí đều kém, hạch sinh dục đều hư suy, sinh ra di tinh, mộng tinh, lãnh tinh, liệt tinh, liệt dương, đường sinh dục muộn mằn và trắc trở đều phải dùng thuốc KIÊN TINH CỐ KHÍ ĐẠI BỔ SINH DỤC HẠCH *Génitonique N.*

Nếu có thể trả lời ngay « Không » tức khắc thì biên 0. Khi đã trả lời hết các câu hỏi, bạn cộng điểm lại. Nếu được từ 18 đến 26, bạn là người chồng đáng làm gương. Nếu được từ 9 đến 17, bạn là một người chồng mà vợ không có lý nào để phàn nàn được. Nếu được từ 0 đến 8, bạn hãy xét tâm tính lại. Phải thay đổi cách ăn ở đi, nếu không gia đình sẽ có biến.

●

BẠN CÓ PHẢI LÀ MỘT NGƯỜI CHA HAY MẸ TỐT ?

TRẺ CON quyến luyến cha mẹ, nhưng có khi cha mẹ không quyến luyến con. Tình thương yêu che chở, nhưng thường thường không hiểu trẻ. Trẻ con dễ xúc cảm, dễ lầm lỗi, cái nết tốt của trẻ rất mong manh. Có một trường dạy bổn phận làm cha : không những chỉ học yêu trẻ mà còn luyện trẻ trở nên người có nhân cách

— Bạn có biết dạy con cách dùng thời giờ cho có qui tắc không ?

— Sau khi đã lựa lọc, bạn có để cho con chọn sách mà đọc không ?

— Bạn có chăm nom cẩn thận đến việc tắm rửa cho con không ?

— Bạn có chăm cho con vận động nhiều ở ngoài chỗ rộng không ?

— Bạn có khen ngợi con khi nào — và chỉ khi nào — nó đáng khen không ?

— Bạn có tránh, trước mặt con, phản đối vợ về phép dạy con không ?

— Bạn có ngọt ngào cắt nghĩa cho con vì sao nó đã dại dột không ?

— Khi bạn cấm đoán con điều gì, bạn có nhẹ nhàng giảng giải cho nó nghe không ?

— Bạn có giao thiệp với thầy giáo dạy con mình không ?

Nếu bạn có thể trả lời một câu hỏi rằng « có », bạn hãy phê cho câu ấy 2 điểm. Khi bạn trả lời một câu hỏi rằng : « Có khi tôi làm như thế và có khi không », thì bạn phê 1 điểm. Nếu bạn trả lời tức khắc một câu hỏi rằng « không » thì bạn phê 0. Nếu cộng lại được từ 14 đến 20 điểm, bạn có thể tự nhủ rằng : « Ta nuôi con khéo ». Nếu được từ 8 đến 13 điểm, bạn là bậc cha mẹ chung độ. Nếu chỉ được từ 0 đến 7 điểm, bạn sẽ phải thay đổi. Cách nuôi con của bạn hỏng và nguy hiểm.

(Phỏng theo *Marianne*)

LƯỢM LẶT

Gương soi bằng aluminium

TỚI nay người ta không có cách gì để giữ những đồ dùng làm bằng aluminium cho bóng mãi vì chất này rất chóng rỉ. Những nhà làm kim khí Mỹ đã bổ khuyết được chỗ nhược điểm đó ; họ dùng một lớp rỉ (oxyde) dày, có tính cách cần chặt và điều cốt yếu nhất, rất trong. Aluminium mới đánh bóng xong, phủ lên một lớp « quang dầu » không hỏng được ấy, sẽ là một cái gương không bao giờ rỉ. Nhờ vì đấy, aluminium ở Mỹ nay đã có một công dụng mới.

(*D. I.*)

◆

Cách làm vải không thấm nước

MỘT mặt hòa 50gr sà-phòng đen vào nước sôi, một mặt cũng hòa ngần ấy thiết-lưu-toan (sulfate de fer) vào nước sôi, rồi hòa lẫn hai thứ ấy với nhau. Rúng vải vào nhiều lần, rau kỹ, phơi thực khô rồi rúng vào 100gr dầu đay (huile de lin) hòa lẫn với 100gr cao-xu đóng hộp vẫn bán ở thương trường. Vải làm theo cách ấy không thấm nước và không gẫy nếp.

(*D. I.*)

◆

Một sự thực thà ít có

MỘT bác tài xe ô tô vận tải, người Ba-lan, lái xe cho một công ty lớn.

Bác vẫn nuôi một ước vọng : có một chiếc xe riêng để khỏi phải trả tiền tải cho ai, trừ ra trả thuế cho ngân sách.

Một bữa kia bác thấy trong xe một cái ví trong có 900 bảng Anh, ví ấy chắc là của một hành khách đánh rơi. Món tiền khá to và bác tài có thể giữ của bất được ấy vì bác đã để tâm tìm người mất của mà không được.

Lòng thực thà của bác tài được nhà nước chứng nhận và ban thưởng...nhưng số tiền thưởng nhỏ mọn đến nỗi các nhà báo lấy làm bất bình cho bác, và nói ầm lên trên các báo.

Một thượng quan được tin, gọi bác tài đến cho một món tiền nhỏ để trợ cấp cho vợ con bác. Một nhà sản xuất ô-tô cũng cảm động vì tính quá chân thật ấy, biếu bác một chiếc xe.

Hiện nay bác tài lái chiếc xe riêng của bác và sắp sửa mua được một chiếc thứ hai nữa.

◆

Cổ tục

NGÀY NAY ở Thượng nghị viện nước Anh người ta còn giữ những tục rất cổ. Viên chánh thừa phát lại ở phòng Công cộng trong viện, ngoài phận sự của mình, còn phải trông nom một hộp thuốc lá bột để hít — một tục lệ có từ xưa — để lại cho các ông nghị ngày nay dùng.

Phí tổn về việc chi tiêu này lấy ở tiền lời do một tài sản của một ông nghị để lại đã được một thế kỷ nay. Ông vốn nghiện thuốc lá nhưng phải cái tính vô tâm hay quên đem theo hộp thuốc lá đi. Và cứ mỗi lần quên như thế ông rất khổ sở, nên khi chết đi ông làm di chúc để hộp thuốc lá của ông lại cốt tránh cho các bạn đồng nghiệp cái nạn ông đã trải qua.

Vì ngày nay người ta không hít thuốc lá bột nữa nên mười năm gần đây cái hộp thuốc lá kia chỉ được dùng đến có một lần. Song không phải vì thế mà người ta không giữ thói tục xưa.

(*Robinson*)

◆

Rồng

RỒNG là gì ? Là một con rắn lớn đầu sư tử, đuôi long mã, mình có vảy như vảy cá, bốn chân có móng sắc như vuốt hổ. Đo là con vật mà ông cha ta đã trông thấy trong tri tưởng tượng và vẽ nên thành hình để chỉ một vật linh thiêng và để thờ cúng, và ngày nay bất cứ ai cũng có thể hình dung được ra con vật hư ảnh ấy.

Hẳn bạn sẽ trả lời như thế hay tương tự như thế nếu người ta hỏi con rồng là gì ?

Nhưng có điều không mấy ai ngờ đến là rồng có thực. Hình dáng nó tuy kém về kỳ quái hơn trong tranh vẽ nhưng không phải là không ngộ nghĩnh. Vì một toán người đi quay phim ở đảo Komodo và Nam dương quần đảo một bữa kia đã gặp con quái vật ấy. Ai nấy kinh hoảng, dù giảng giải làm sao bọn đóng trò chiếu bóng cũng không chịu bước chân tới đảo nữa.

Một nữ thám hiểm tả con vật ấy như sau : người ta thấy chúng đột nhiên nổi lên trên bãi biển, hình dáng như những quái vật đời thượng cổ, kêu rít lên như tiếng còi và phun phì phì rồi đột nhiên quay mình chạy trốn. Mình chúng dài trên hai thước, có vảy và rực rỡ những màu như một tấm thảm.

(*Thuật theo Robinson*)

BÁO, SÁCH MỚI

TAO ĐÀN, *tạp chí văn học ra mỗi tháng 2 kỳ do nhà in Tân Dân Hanoi xuất bản.*

LÀM ĐĨ *của Vũ trọng Phụng giá 0p 60 ;*

TẮT ĐÈN *của Ngô tất Tố giá 0p.30*
Hai cuốn sách trên đây đều do nhà in Mai-Lĩnh Hanoi xuất bản.

CHÙA HƯƠNG TÍCH *của Dương tự Giáp soạn, có nhiều phụ bản bằng tranh ảnh.*



Tình nghĩa vợ chồng : Đầu gối. Tay ấp.

hỏi hàng vạn vạn người

đặc biệt

(kể từ các báo từ ngày 10 Janvier 1939)

Bổ thận khi tuyệt nọc lậu, Sinh lực tuyệt bán 0 — Thuốc Giang-mai 1$00 bán 0$75

Đ. T. Y. V. thì các hạch trở nên mạnh mẽ, tinh sẽ kiên, khí sẽ cố, người hồng hào khỏe mạnh, sự sinh dục được mười phần mỹ mãn.

ĐÀN-BÀ KHÍ-HƯ

Kinh không đều 1p.20 bán 0p.90

Dùng thuốc Đông-Tây-Y-Viện nhẹ 1, 2 hộp, nặng vài bốn hộp kết quả mỹ mãn. THUỐC KHÍ HƯ Số 012 không những trị hết khí hư, huyết bạch, còn bồi bổ cho sức lực thêm lên. Còn THUỐC ĐIỀU KINH Số 011 không những điều hòa chân kinh tuyệt, lại giúp đàn bà được khỏe mạnh hồng hào thêm.

Nếu ai muốn biết thực trạng của các bệnh phong tình nên đón xem quyển Hoa liễu trừ căn do Đông-Tây Tùng-Thư biên soạn và xuất bản ngót 200 trang khổ rộng in mỹ thuật. Hạng giấy bouffant giá 0p. 76, giấy thường 0 p. 52.

Đông-Tây Y-Viện

Tổng cục : 192, Hàng Bông Lờ (Rue du Coton) — Hanoi
Chi cục : 15, Amiral Courbet — Saigon

Có đủ các thứ thuốc chữa bệnh người nhớn và trẻ con

(Ở xa gửi thuốc tinh hóa giao ngân)

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* Nam-Tân, Văn-Tân, 37 Paul Doumer, *Namdinh* Việt-Long 28 Chapeaux, *Hà-đông* Minh-Long 25 Nguyễn-hữu-Độ, *Thái-Bình* Minh-Đức 97 Piquet, *Uông-bí* Nam-thành, *Sơn-tây* Phó-tiến-Thinh và Thái-Hòa của Hậu, *Phú Thọ* Librairie Cát-thành, *Thanh-hóa* Thái-Lai Grand'Rue, *Vinh* Sinh-Huy 46 Foch, *Huế* Hương-giang 21 Paul Bert, *Tourane* Việt-quảng, *Qui-nhơn* Châu-thái R. Gialong, *Thakhek* Nhất-nhật-tân, *Savannakhek* Đỗ-văn-Ty, *Saigon* Trần-văn-Cát 31 Charner Nguyễn-thị-Kinh 30 garros, *Dakao* Đức-thắng, *Tân-định* Vũ-Lai, *Cholon* Đỗ-phương-Quế và Bạch-Loan, 300 Marins, *Mỹ-tho* Nam-Cường 61 Desveaux, *Cần-thơ* Bazar Tân-văn, *Long-xuyên* Trần-văn-Kế, *Sa-đec* Tân-phước-Thành.

Cần thêm nhiều Đại - lý

CON TRÂU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)



XÃ CHÍNH vừa cài cúc áo lương vừa nói :

— Mình có tiền đưa tôi hai đồng.

Vợ xửng xốt :

— Hai đồng để mình làm gì ?

— Ngồi hát

— Ngồi hát ? Mình biết hát hỏng thế nào mà ngồi hát.

Xã Chính phì cười :

— Mình dở lắm. Ngồi hát là ngồi xếp bằng nghe « nhà tơ » hát, rồi vừa nhắm rượu vừa nghe hát.

— Thì mình ngồi hát làm gì. Nhà đã chả có...

— Ai chả biết thế. Nhưng cụ đại bảo thì phải nể. Chán vạn người bị bắt ép, cứ gì mình.

Xã Chính uể oải đi lại phản ngồi rót nước uống. Vợ ngồi ngưỡng cửa quay mặt vào, lặng yên một lúc rồi nói :

— Mình a, từ tết đến giờ nhà ta tiêu hết hơn chục bạc rồi đấy !

Đến lượt xã Chính xửng xốt :

— Có, làm gì đến ngần ấy !

Vợ đứng phắt dậy :

— Làm gì đến à ? Này nhé, ba hôm tết tiêu hết ba đồng này, may quần áo cho mình, cho các con hết bốn đồng là đi bảy đồng này. Lại còn một đồng tết bà chánh Bá, hai đồng mình đi mừng các cụ lão, thế là một chục rồi nhé. Bây giờ lại hai đồng nữa, chả là hơn một chục rồi ư. Tiêu thế thì còn mong sao không công không nợ... Núi cũng hết nữa là nhà mình.

Nói rồi, vợ ngồi xuống phản, thừ mặt, đăm đăm nhìn ra cửa.

Xã Chính không trả lời, kéo điếu, thông, hút. Thấy nét mặt vợ rầu rầu, bác thương hại, an ủi :

— Này bu nó ạ, chẳng việc gì mà lo. Đình đám xong, chúng ta lại hết sức làm việc. Bu nó dệt vải, cái Mít bán hàng. Còn tôi thì bạ việc gì làm việc ấy, nhất là làm thuê làm mướn., họ cười thì kệ họ cười... à sào ! xã nhép chứ ông lý ông khán gì mà sợ họ cười... Rồi thế nào tôi cũng dành dụm tậu cho được con trâu cái mới nghe. Nhất là nhịn bữa sáng, ăn bữa tối...

Vợ đương ủ rột, hỏng tươi tỉnh hẳn lên :

— Mình nghĩ phải đấy. Sợ quái gì họ cười. Khi trước cánh mình vẫn làm thuê làm mướn đấy nhé.

Một hồi trống giục ở ngoài đình. Chồng đứng dậy bảo vợ :

— Thế bây giờ bu nó đưa cho tôi hai đồng. Hết đình đám là chẳng còn phải phí đi đâu đồng nào nữa.

Vợ vừa cởi nút giải yếm lấy tiền, vừa nói :

— Đây tôi mới có đồng rưỡi, tiền bán hai tấm vải hôm qua đấy. Còn năm « cái » hào đề tôi bảo cái Mít nó cho dụt tạm rồi mai kia tôi giả nó.. Mít a !

Mít đương đun nước dưới bếp, vội lấy quẹ giẽ dập tắt lửa rồi vừa đi lên vừa thưa :

— Bu gọi gì cơ ?

— Con cho thầy con mượn năm hào rồi mai kia bu lấy tiền bán vải bu giả.

— Thầy lấy tiền làm gì cơ, bu ?

— Thầy con đóng tiền ngồi hát.

Mít cười :

— Thầy con biết hát gì mà...

Xã Chính thích trí, cũng khẽ vào đầu Mít và nói :

— Lại con này nữa. Ngồi hát là ngồi ăn cỗ, nghe nhà tơ hát.

Mít giẫy nẩy, nói nũng nịu :

— Hát nhà tơ ấy à ? Con chả muốn cho thầy con hát nhà tơ đâu ! Rồi lại mê như ông lý Cúc, ông lý Khoa, có bao nhiêu tiền cũng hết vì chúng nó. Thế thì con chả cho thầy con mượn tiền đâu.

— Láo nào ! Tao biết đánh trống ra làm sao mà mày bảo tao mê. Mày tính tiền của đâu mà mê các cô ấy mới được chứ !

Mít bĩu môi :

— Cô..., cô lô cô lốc.

Một hồi trống giục nữa Xã Chính sốt ruột cũng giục Mít :

— Con đưa mau cho thầy không có muộn quá, cụ đại người quở.

Mít vừa móc túi vừa quay sang phía mẹ, nói :

— Thế mai kia bu lấy tiền vải giả con nhé ! Con cứ bu đấy. (Mít tự cười mình). Quanh đi quẩn lại được bao lãi rồi cũng đến đưa cả cho bu.

Bác xã gái âu yếm nhìn con :

— Vốn của cô khi cô về nhà chồng đấy. Bu chả tiêu đi đâu.

Mít sung sướng đỏ mặt. Nó sung sướng phần vì câu nói của mẹ, phần vì thấy mẹ tươi tỉnh, khác hẳn mọi ngày.

Xã Chính vội vã ra đình. Mít xuống bếp đun nốt ấm nước. Còn bu Mít thì đi lại khung cửi khều cao ngọn bấc rồi ngồi xuống cặm cụi dệt cho đến giã nữa đêm mới đi ngủ.

Bắt đầu từ hôm mồng tám tháng giêng, tốt ngày, bác gái đã vùi đầu vào khung cửi. Bác nghỉ lâu chưa quen, nên chóng mỏi, chốc chốc lại phải đặt thoi xuống thở.

Có lần bác quên cả dệt, ngồi thừ ra nghĩ. Ít bữa nay tiêu tốn quá, bác đâm lo cho gia đình bác.

Chết thật ! Chồng bác cứ nay chè mai chén, hư thân mất nết đi thì hai bu con bác đủ sức đâu mà nuôi nổi cả nhà. Nhiều khi bác muốn thổ lộ cho chồng hay, nhưng lại sợ vì lời nói của mình mà chồng buồn, chồng khổ.

Mít thường thấy bu nó thơ thẩn, buồn rầu. Nó săn sóc hỏi : « Bu làm sao thế ? có mệt thì nghỉ, bu ạ, tội gì mà lụng vất vả quá sinh ốm người. Mà sao độ này bu cứ hay thở dài luôn thế ? »

Mỗi lần Mít hỏi thế thì bu nó lại trả lời :

— Không, bu có sao đâu. Tính bu vẫn thế, hay thở dài vặt.

Mít không dám hỏi nữa. Nhưng trong lòng băn khoăn. Nó hết sức buôn bán lấy tiền lãi để bu nó vui. Chiều nào, đi hàng về, nó cũng luẩn quẩn bên bu, vồn vã, nhí nhảnh, nói những câu dở dẩn để bu nó buồn cười mà khuây đi. Những lúc ấy nó quên bẵng thằng Tửu.

Còn thằng Chốc, cũng như thằng cu nhớn, cu con, chưa biết gì hết. Cả ngày nó dắt em đi nhởn nhơ ngoài đường đùa nghịch với lũ trẻ hàng xóm hay chạy đi về phía mà khi nghe có tiếng pháo nổ.

◆

Xã Chính đi, một tay luôn luôn nắm chặt lấy hai đồng bạc bỏ trong túi. Mắt thì lấy gì đóng góp ? Bác nghĩ đến việc bác làm suốt ngày giã đám, nghĩ đến con trâu cái mà bác nhất quyết ăn nhịn để dành tậu cho bằng được.

Gần tới đình, bác gặp hai người ở trong hàng nước chui ra.

— Có phải bác xã Chính đấy không ?

Bác đứng đừng lại.

— Ấy kia ! Bác Bửng, bác Bật. Thì chúng hai bác vào làm bát bún riêu hẳn thôi.

— Ừ, chúng tôi vừa làm mỗi người một bát lót dạ. Bác tính mãi khuya mới được ăn cỗ, sức đâu mà chịu nổi, còn bác có làm một bát thì làm. Chúng tôi đợi.

— Tôi vừa mới ăn cơm.

Xã Chính vừa ăn xong thực. Nhưng dẫu chưa cơm, bác cũng chẳng đào đâu ra tiền. Trong túi bác chỉ có vừa vặn hai đồng đóng góp.

Ba người thủng thỉnh bước một. Xã Bửng trỏ tay vào đình, nói :

— Hai bác trông, đình ta tối đến thắp nến sáng như sao sa, chẳng đình nào đẹp bằng.

Xã Bật nghe lỏm được mấy câu địa lý, nói :

— Hướng đình ta đẹp lắm đấy nhé, mặt đình trông thẳng ra sông Hóa. Khúc sông chỗ ấy lại khuỷnh ra như hình bán nguyệt. Bên bờ một cái bút, bên tả một cái nghiên. Chả trách thôn ta lắm khoa mục, lắm quan to.

Xã Chính cũng nói chêm vào cho có chuyện :

— Tôi thấy họ nói : nhà cụ làng

TRẺ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG-XUÂN-HÃN

67, phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA *PARIS*

PLACE VENDÔME

trung làm trước đình ta hóa cho nên mới xây lưng vào.

Xã Bật :

— Phải đấy, nếu không thì ai cho làm. Tôi cho vì thế mà chết cụ thành điên. Sao họ dại thế nhỉ. Cứ như tôi thì tôi xoay quách hướng nhà. Làm ngay hướng đông cũng tốt chán.

Xã Chính chưa bao giờ tiêu đến món tiền lớn và trong trí đương nghĩ cách dành dụm, vội cãi :

— Bác Bật nói dễ nhỉ ! Tiền đâu mà thuê khiêng được cái nhà to bằng cái đình thế kia ra chỗ khác ?

Bác vừa nói vừa quay lại nhìn cái nhà của cụ lang trung.

Xã Bật cãi lại :

— Tốn thì tốn chứ. Không có thì đi vay đi mượn. Việc là việc đời đời, kiếp kiếp, chứ có phải việc thường đâu.

Câu chuyện đến đây thì vừa tới sân đình. Ba người bước lên thềm. Xã Bửng đứng nấp ngoài cửa nhìn xem sự thể ra sao đã. Đoạn, ba anh qua ngưỡng cửa đi vào chắp tay vái chào ông đại.

Ông đại khẽ gật và truyền :

— Các anh sang cả bên tây đình ngồi vào cho thành cỗ. Anh nọ cứ chờ anh kia thì bao giờ cho xong.

Ba anh đa rồi khúm núm đi qua chỗ thờ phụng sang ngồi với cánh xã nhưng của mình.

Xã Chính ngồi chiếu cuối cùng. Xã Bửng, xã Bật ngồi chiếu thứ ba, vì hai anh bầu trước.

Trên chiếu nhất có hai anh oắt con với hai ông già. Vì hai anh bầu xã từ năm lên ba lên bốn.

Ông đại tối hôm nay mặc áo gấm trần, ngồi riêng mình một cỗ. Trước mặt ông, một cái trống chầu, chiếc roi chầu bằng gỗ quít rừng trần g như ngà, đặt nằm ngang trên mặt trống Chốc chốc ông lại gọi đương thứ đến truyền những việc nhỏ nhặt không đâu, cốt để cho cả đình để ý đến ông và nhớ rằng ông là đại bái.

Kế đến hai ông giám khảo ngồi chiếu nhì. Mỗi ông mặc một cái áo « sa tanh » còn nguyên nếp. Hình như các ông chỉ đem nó ra diện trong mấy ngày tết, mấy ngày đình đám rồi lại gấp cất đi.

Cũng như ông đại, mỗi ông giám khảo có một cái tráp để cạnh cho nó nổi. Công việc của hai ông là tối đến đi soát các lễ vật, các mâm cỗ xem có thiếu thốn thức gì không.

Ông ngồi về phía ông đại được thêm chức giữ sổ sách biên chép những vàng, hương, nến và tiền của những người trong làng đến cúng. Những người ấy đến ngày « an tạ » đều được phần biếu.

Từ chiếu thứ ba trở xuống ngồi bốn ông một cỗ.

Hai bên, đông đình và tây đình, họp lại gọi là nội đình. Ngoài ra, còn một dãy sập kê ở bên trái đông đình, dành riêng cho những ông không dự vào việc làm lễ tức là những quan viên ngoại đình. Những



ông này có tiều cỡ cũng đi dự được.

Ông đại, khuỷu tay phải tỳ lên mặt tráp, ngồi chống nạnh. Chốc chốc lại một ông cựu đến ra mắt ông rồi đi lại ngồi vào chỗ của mình.

Một lúc lâu, ông tổng Cảnh, một quan viên ngoại đình lên tiếng : « Bây giờ xem chừng quan vơn đã đông đủ. Vậy xin rước quan đại lên trống để các người ấy lên hát cung phụng thánh ». Ông nói to, rõ ra giọng kẻ cả.

Phía này : rước quan đại lên trống. Chỗ kia : rước quan đại lên trống.

Ông đại thích chí, tủm tỉm cười, cầm lấy roi chầu rồi : « Xin phép các cụ » ông giơ lên đánh ba tiếng thong thả và tiếp liền hai tiếng mau. Cách vài phút, ông đánh thêm hai tiếng mau hơn hai tiếng trước.

Ba cô đầu, một cô xách túi phách, một anh kép xách đàn ở giải võ đi lên :

— Lạy các quan ạ.

Rồi ngồi cả xuống chiếc chiếu giải trước nhang án. Ba tiếng trống trả lời câu chào. Tiếng đàn, tiếng phách dạo chậm rãi... Ông đại đánh hai tiếng mau để giục. Anh kép gẩy rênh rênh rênh ba tiếng ân với ba tiếng phách của cô đầu và ba tiếng trống của ông đại.

Một ông, ý chừng thạo trống khen :

— Xinh... xinh...

Ông đại sung sướng, tủm tỉm cười, nói nhũn :

— Chầu tôi sao bằng các cụ được.

Anh kép gẩy xong khổ sông đàn, cô đầu cất tiếng hát bài thiết nhạc rồi ngâm vịnh, rồi bắc phản rồi sa u cùng đến miễu nói.

Ông đại cầm chầu một cách đĩnh đạc, lúc chậm, lúc nhanh, lúc một tiếng, lúc hai tiếng, ba tiếng, có lúc ông gật gù trát hai tiếng liên đe thưởng, tưởng chừng như ông thạo lắm. Nhưng, để ý nghe mới biết ông đánh liều đánh lĩnh, sai bét chẳng đúng một khổ nào.

Nghe xong, ông đưa roi chầu và trống cho một ông giám khảo :

— Người đầu này hát kém lắm, phách lúc sớm lúc muộn, chả ra làm sao cả.

Ông chê họ hát kém chỉ vì phách họ đánh không đúng với trống của ông. Rồi đến cô đầu khác hát cũng sẽ kém như cô đầu này. Rút cục cô nào cũng kém cả, duy có trống của ông là xinh.

Nghĩ một lát chuyện phiếm, ông đại quay sang chia ông tổng, nói :

— Bây giờ xin rước các quan vơn ngoại đình lên trống.

Bên ngoại đình, ông nọ đùn ông kia. Sau cùng ông lý Hạt, một tay sinh hát, cầm lấy roi chầu. Trước khi đánh, ông xin phép quan đại, xin phép các cụ đông đình và ngoại đình. Ông không thèm đếm xỉa đến các ông xã bên tây đình.

Ông vừa nện được vài tiếng, tức thì trống bên đông bên tây nổi lên như ếch kêu làm át cả tiếng đàn lẫn tiếng hát.

Ông Hạt thở dài, đưa roi chầu cho ông bên cạnh, lầm bầm : « Ông nghe đi. Tôi thì tôi chịu, chẳng biết đăng nào mà đánh ». Và ông nghĩ thầm : Khi nào gã đám, ông sẽ gọi về nhà hát. Ông sẽ mời những ông nào biết trống và thích trống như ông.

(*Xem tiếp trang 21*)

Trần Tiêu

LƯỢNG LỢI !

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

Nam - Hai
TRICOTERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
(trước cửa đền Ngọc Sơn)

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhớn hay bị phát sốt rức đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu **KHANG - KIỆN Thối - Nhiệt - Tán** chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc *Thối-Nhiệt-Tán* của hiệu *Khang-Kiện* để sẵn trong mình, đề phòng khi bị trái nắng giờ giời sẽ khỏi.

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là công khỏi. Giá mỗi gói là **op.10**





NGƯỜI THỢ ẢNH — Chắc các bác không nghĩ đến bây giờ tôi xem gì cũng trái hẳn lại.

BÁC NHIÊU — Đấy ! Tôi đã dặn bu nó phải giặt kỹ các vải lót trong áo mà !

Hat san

Cầm hay bán

T. T. T. Bẩy số 247 trong truyện « đồng tiền vạn lịch » :

Mà dù có cầm cũng chả ai biết giá mà mua.

Biết giá cũng chả mua được, vì người ta cầm chứ người ta có bán đâu !

◆

Một tổng đoàn người điếc và mù

Cũng trong truyện ấy :

Tôi là người có tai mất trong hàng tổng hàng xã.

Trong hàng tổng chỉ mình « tôi » có tai mất thôi, còn những người khác đều không tai mất cả ?

◆

Hành gì ?

Cũng trong truyện ấy :

Thầy em dần dần cũng sinh ra buồn rầu chán nản. Câu chuyện đồng tiền, về sau chả ai nói đến nữa. Trong gia đình em, không người nào hiểu một tý gì về hành tung của thầy em cả ; ai ai đều tưởng đồng tiền vạn lịch mua những năm trăm bạc kia chắc là của gia bảo ..

« Thầy em » bỏ ra năm trăm bạc mua một đồng tiền vạn lịch thì thiết tưởng đó chỉ là một hành vi của « thầy em » thôi chứ, dù đồng tiền ấy là một gia bảo đi nữa. Nếu không người nào hiểu một tý gì về hành tung của « thầy em » cả thì thầy em biến mất tích rồi còn gì !

◆

Ai vất thế ?

Vẫn trong truyện ấy :

Nỗi đau đớn mất chồng mất cha, mẹ con em đương ngày đêm hoài hoài bão, thì bỗng đâu, như những nhát búa nặng nề bổ xuống, liên tiếp nhau vất vào gia đình em không biết bao nhiêu tai nạn bất ngờ,

Thế thì ai vất vào gia đình em những tai nạn bất ngờ và như những nhát búa nặng nề thế ?

Khó biểu

Vẫn trong truyện ấy :

Đời em từ trước đến nay nó vẫn chảy theo một dịp nhẹ nhàng êm ái. Em như muốn vàn người con gái khác theo học chữ tây, không có tín ngưỡng gì cả. Nhưng bắt đầu từ ngày ông Pháp sư kia dắt hai đồ đệ của ông tới nhà em, bắt đầu từ ngày ấy cuộc đời em bỗng biến hẳn, bỗng trôi theo một dịp mạnh mẽ và hoạt động.

Tại sao không có tín ngưỡng gì cả, đời em lại chảy theo một dịp nhẹ nhàng và êm ái ? Tại sao bắt đầu từ ngày ông Pháp sư dắt hai đồ đệ của ông tới nhà em thì đời em lại chảy theo một dịp mạnh mẽ và hoạt động ? Có lẽ vì ông Pháp sư dấu vào đời em một cái bí hiểm gì đó chăng ?

◆

Ấm hơn

Cũng số báo ấy, trong truyện « Đẹp lòng »

Buổi sớm mùa đông xám như tro và lạnh như tro tàn.

Không, buổi sớm mùa đông lạnh hơn tro tàn chứ, vì tro tàn thế nào cũng còn hơi ấm

◆

Cái đuôi

Đ. P. số 4074 trong truyện thể thao « Hy sinh » :

Dù biết con đường đó rất xa chỗ chàng ở, Lương vẫn thấy tâm vui vui, không bị phiền nhiễu.

Nếu con đường ấy xa thì chàng mỏi chân là cùng, chứ sao lại bị ai phiền nhiễu được !

◆

Mời phù thủy mau

Cũng trong truyện ấy :

Dẫu ít khi Lương gặp Nga, trong thâm tâm chàng đã bày ra hình ảnh Nga đang đọc to ở trong trường cho chúng bạn nghe những bài chàng vừa viết.

Cái hình ảnh ở trong thâm tâm chàng mà đọc to được thì chàng bị ma ám mất rồi !

HÀN ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của Minh

Đừng lo

LÝ TOÉT — *Bác Xã cho tôi mượn cái quần lành để tôi lên tết quan kẻo mặc cái quần rách này, quan trên trông xuống hàng nhà trông vào không tiện.*

XÃ XỆ — *Ồ về, tết quan cốt đồ lễ chứ cái quần rách thì mặc cái áo dài lấp đi cũng tươm chán, ngài chỉ trông đồ lễ chứ trông đâu đến chỗ rách mà lo !*

●

Của Tinh Như

Ai

MẸ hỏi hai con, Bé và Ba — *Ai ăn cam đường của bà Bá mới tết nhà ta đấy ? Mẹ biết vì có hột cam rắc dưới đất. Ai ăn ?*

BÉ tự nhiên lấu táu — *Thế thì, không phải con, vì con ăn xong đã vứt hột ra vườn rồi.*

●

Của Nguyễn văn Hải

Thật là lý Toét

Đêm 30 tết, vừa xong lễ giao thừa, Lý Toét và Toe sửa soạn đi ngủ. Đang thiu thiu, cụ lý chợt nhớ ra, gọi con dậy bảo rằng :

— *Mày dậy xem cây đèn to để trên kỷ cuối giường đã tắt chưa ?*

— *Nhưng tối lắm, thầy ạ.*

— *Thì đánh liêm mà xem.*

●

Của Cao văn Hồng

Pháo không kêu

HAI — *Sao mày mua pháo không kêu ?*

BA — *Nó bảo đốt xong không kêu mang giả nó.*

●

Của P Quảng Vân

Văn vui

Cuộc chiến tranh Tàu, Nhật ngày nay, nhiều người không rõ nguyên nhân tại sao ; hay có, thì chỉ dựa vào những tin trong các báo, phần nhiều là láo cả.

Nay nhân ngày xuân, thiên hạ ai cũng nói đến câu đối, nên liện thể tôi nói rõ cái cớ mà hiện thời Tàu, Nhật chọi nhau, hay là Nhật choáng Tàu cũng thế.

Nguyên một hôm Nhật hoàng có mật thư cho lãnh sự Nhật, bảo đem một vế câu đối bắt quốc dân Tàu phải đối, nếu không sẽ đem binh xâm chiếm. Vế câu đối ấy cố nhiên là bằng chữ Hán, nhưng tôi tạm dịch tiếng nôm để các bạn đọc dễ hiểu :

« Tầu-bay Tầu, bay lên, không lên không »

Người Tàu vốn có tiếng là sành câu đối, bèn họp nhau lại và đối rằng :

« Nhật-báo Nhật, báo sai, lắm sai lắm »

Nhật hoàng thấy câu đối khó thế mà Tàu cũng đối được và cố ý sắc, bắt đắc dĩ cử... cất binh sang đánh

Tàu hốt hoảng, bèn hiệu triệu các thân sĩ toàn quốc lại tính kế lui binh. Sau mấy ngày đàm phán, hội nghị bế mạc, và người ta thấy quân Nhật tiếp được một vế câu đối và mấy chữ xin tạm dịch như sau. Các ngươi có đối nổi câu này thì ta mới cho là giỏi và như thế mới là dĩ nghĩa nhi cử binh :

« Tầu bay Tầu, bay đông, kinh Đông kinh ».

Nguyên soái Nhật đã toan không đối nữa, vì không đối được ; sau vì tức quá nên bật ra được vế đối rất chọi, bèn một mặt trả lời Tàu, một mặt tiến binh và một mặt nữa, cho người đi gấu sự ở Lư-câu-kiều.

Vế đối rằng :

« Nhật bao Nhật, báo tin, tức tin tức ».

Tàu nhận được, vì không hiểu bèn cho người sang hỏi Tin Tức là đất nào hay người nào ? Thì Nhật trả lời :

— *Tin Tức là tờ báo Tin Tức ở bên An-nam ấy mà.*

Tàu hết lên :

— *Tức tôi thì có, anh đối thế à ? Việc gì đến báo Tin Tức !*

Nhật đáp :

— *Mặc chứ.*

Ấy thế rồi hai bên đánh nhau cho đến bây giờ và hai câu đối ấy vẫn chưa lấy chép vào bộ truyện ký.

●

Của Trần trọng Cung

Một thứ tiếng

— *Anh ạ, tôi có người anh em bạn, hơn giờ họ cũng nói một thứ tiếng ấy, mà Tây Tàu, ta, Nhật-bản, Tây đen, mán mường đều có thể hiểu như nhau cả.*

— *Ô, họ nói tiếng gì mà lạ thế, anh ?*

— *Họ chỉ « be be », giơ tay ra hiệu...*

●

Chọn cam

Bà chủ bảo vú già :

— *Vú ra chợ mua mấy chục cam thật ngọt, bảo họ bóc cho một quả mà ăn nếm xem đã, nếu ngọt thì hãy mua.*

VÚ GIÀ — *Thưa bà, thế bảy còn sợ nhầm ạ. Hay cứ mỗi quả, con bóc ăn tẩm một múi, hễ quả nào ngọt thì lấy, thế mới chắc ạ.*

●

Muốn ốm (chuyện thật)

V. thấy G. ốm được cậu mợ chiều chuộng, dỗ dành, cho ăn cơm với giò, chả, ruốc bông. V. ghen tỵ.

Một hôm trời nắng to, nó ra giữa sân đứng mãi, mợ nó trông thấy thét :

— *Con V. làm gì đấy, có vào không, tao cho mấy roi bây giờ.*

V. — Thưa mợ, con đứng nắng cho nó đỡ được ăn cơm với giò, ruốc bông cơ của mợ yêu qui.

●

Đánh giây thép

XÃ XỆ — *Đánh giây thép thì làm thế nào nhỉ ? Bác Lý ?*

LÝ TOÉT ra dáng thạo — *Thì cứ mình muốn nói gì thì viết vào một mảnh giấy, đem ra nhà giây thép rồi chắc họ đã mảnh giấy ấy lên cột giây thép, nhờ gió thổi hoặc sức điện đưa đến chỗ người mình gửi, nhưng đất lắm, mỗi lời đến những bốn xu cơ đấy.*

XÃ XỆ — *Tôi muốn đánh một cái tin thằng Chương nhà tôi, vì việc cần lắm. Mà tôi chỉ chạy được sáu xu thôi. Hay tôi viết một cái giấy rồi đem ra đất lên cột giây thép chỗ ngã tư cho khỏi mất tiền.*

LÝ TOÉT — *Thế cũng tốt, nhưng lúc nà không có người hãy đất lên, hễ ai lợ trông thấy thì phải ngửa ta cơ đấy.*

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi

nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tel. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cắt tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-lý lấy một ống thuốc échantillon

TIN HUẾ

LỄ NGŨ TUẦN

của THINH-KHÔNG

THẦN DÂN ở Kinh ăn Tết vừa xong — đúng hơn là chưa xong — thì trong Hoàng Cung đã cho ăn thêm lễ Ngũ Tuần của đức Đoan Huy Hoàng Thái Hậu. Lễ Ngũ Tuần thì về mặt ăn đỡ dào hơn, sang trọng hơn lễ Tết. Nhưng Tết thì Thiên Hạ đều được ăn. Còn lễ Ngũ Tuần thì chỉ riêng các quan chính thức mới được mời ăn tại cung Duyệt Thị. Hôm ấy là ngày mồng bảy tháng giêng năm Kỷ Mão. Một ngày lịch sử và lịch sự ?

◆

MẶC. — Muốn được vào ăn trước hết phải nghĩ đến chuyện mặc. Tôi nói « mặc » chứ không phải « mặt ». Vì cái mặt thì thế nào cũng được. Không ai xem mặt mà đoán được mình quan hay dân. Nhưng họ có thể xét địa vị mình bằng cách ăn mặc. Ở đây thì nhất luật. Ai mặc áo xanh và đeo thẻ ngà, nghĩa là quan, thì được vào dự yến. Hai món « bửu bối » này thì không hiếm gì ở Huế. Nên các quan đã để huề dẫn nhau vào Đại Nội. Tôi không phải là quan, nên chạy quanh gần nửa ngày mới xoay được một cái áo xanh dài chấm đất. Nhưng còn thẻ ngà nữa. Ngày thường thì mượn dễ dàng lắm, những gặp phải ngày yến tiệc thì chạy xăm người chưa chắc đã tìm ra. Nhưng cũng còn một kế là choàng giây thẻ ngà quanh cổ rồi bỏ lọt cái thẻ — mà kỳ thật là đồng xu năm — trong vạt áo. Thế là xong. Ai biết ? Tôi đàng hoàng vào cửa Hiền Nhơn trà lộn trong rừng áo xanh thẻ ngà rồi nhắm Đại Nội thẳng tiến. Ra đi tôi cứ tưởng riêng tôi mặc áo mượn, không ngờ đến đấy mới rõ chung quanh tôi những « linh hồn lớn gặp nhau » chẳng hiếm gì. Áo nào lại có áo chật bó người hay rộng phồng lưng. Còn tay áo thì trùm cả bàn tay hay rút lên để lòi cánh tay trắng phau như cổ ngỗng. Giữa đường tình cờ lại gặp « quan » Trần Thanh Mại. Cái áo xanh quan mặc lại lạ kỳ hơn nữa, trông xa không khác gì cái áo kiểu mới Cát Tường. Thật là khéo mượn áo ! Thì riêng mấy thầy thừa ở Nam Triều là ăn mặc quan dạng ra phết.

◆

LỄ — Đức Đoan Huy Hoàng Thái Hậu mặc áo vàng hiện lên giữa một bọn cung nga áo quần rực rỡ. Chung quanh cung Duyệt Thị cây xanh điểm một hoa trắng — các quan đeo thẻ ngà — mọc đều lên một lần trăng rất đẹp mắt. Rồi lẳng lặng những thân cây đều giao đầu về phía đức Đoan Huy, chắp hai ngọn lá lại, rồi làm lễ khấu đầu ba cái. Hoàng Thái Hậu đáp lại bằng nụ cười cám ơn rồi lần mình sau hàng cờ quạt của cung nga thị nữ.

◆

ĂN. — Sách có câu : « Tiên học lễ, hậu học... ăn. » Lúc Hoàng Thái Hậu đã trở về cung Diên Thọ thì các quan được mời vào bàn tiệc. Thật mặc sao thì ăn vậy. Họ ăn mặc theo kiểu các quan, nên lối ăn của họ cũng lợi hại, cũng vồn vã, cũng hấp tấp không khác gì ít lối ăn... hối lộ. Theo phong trào lối cuốn (sic) tôi ăn uống không thua gì các quan ấy. Hôm ấy linh thượng thiện đã trù trước có bốn trăm khách quan — chứ không phải quan khách — nhưng có mặt chỉ một trăm rưỡi ngài (kể cả tôi) Nhưng rồi cũng hết. Vì bánh ăn không hết thì các quan cứ lẳng lặng và nhanh tay cho vào đầy túi. Cũng phước sau bữa tiệc, Hoàng Thái Hậu không cho mở ngay cuộc khiêu vũ-

Thinh Không

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIÂY NÓI 622

TRUYỆN VUI

của

KHÁI-HƯNG

THÂM NHO



ÔNG CỬ Ngô ngồi dạy học nhà ông huyện Nguyễn.

Hai người xưa kia là bạn học lại đỗ đồng khoa, nên ông huyện rất quý mến ông cử. Mà bà huyện muốn các con hay chữ cũng kính trọng và chiều đãi ông thầy. Vì thế, phòng học bài trí tươm tất và chững chạc lắm : nào giường giải nệm vóc, nào gối xếp đa bọc nhiễu, nào án thư, tráp khảm, điếu ống trắc. Bà huyện lại cắt riêng một anh người nhà hầu hạ nữa.

Nhưng hình như ông cử chưa cho thế là đủ. Vì tối nào, ông cũng ra phố chơi mãi tang tảng sáng mới mò về.

Điều đó đến tai ông huyện. Ông kỳ kèo thầy học, và khuyên không nên làm gương xấu cho bọn trẻ.

Ông cử ầm ừ, nhưng chứng nào vẫn giữ tật ấy. Tối tối ông vờ xem sách rất khuya, rồi chờ cho ai nấy ngủ yên, ông cất lẻn ra đi.

Nhưng ông chẳng che nổi mắt anh người nhà hầu cận. Vì anh ta dậy sớm không trông thấy khăn áo ông thầy treo trên mắc liền xuống trình quan. Và lúc ông cử vừa rón rén bước vào nhà học, bà huyện đã đứng đợi ở đó. Bà chẳng nề nữa, thốt hết những lời cay độc, mỉa mai, nhất linh tráng lại đã trình bà rằng ông cử ra phố hát ả đào. Ả đào là hạng người mà bà huyện ghét vào bực nhất. Bà cho hễ ai dính vào « chúng nó » là khuynh gia bại sản. Và bà luôn luôn đọc cho ông cử nghe câu ngạn ngữ : « Lấy quan, quan cách, lấy khách, khách về Tàu, lấy nhà giàu, nhà giàu vỡ nợ. » Ông cử chống chế :

— Thưa bà lớn, chúng tôi ra phố .. đánh mấy ván cờ với ông đồ nhị Khuya quá, ông đồ nhị giữ lại nghỉ đêm chứ có dám hát xướng gì đâu !

Ông cử nhịn được luôn hai tối không ra phố. Đến tối thứ ba ông bần khoăn nhớ tình nhân. Và chẳn chọc suốt đêm không ngủ.

Thức đêm, người ta vẫn nghĩ ra nhiều mưu. Vì thế ông cử tìm được một cách rất thần diệu.

Sáng hôm sau, trước giờ học, ông ra phố mua một cái khăn xếp. Và ông mỉm cười nghĩ thầm : « Mưu mô ở cả đây rồi »

Ngay tối hôm ấy, ông đem thi hành cái quỉ kế của ông. Rất giản dị tuy là quỉ kế. Đây, chỉ có thế này : Cuộn những quần áo cũ vào trong một cái nệm, rồi phủ chăn lên, làm như ngủ trùm kín đầu (ông cử có thói quen ấy) Đoạn treo lên mắc một cái khăn và một cái áo the Thế là tha hồ đi chơi suốt đêm. Anh người nhà có ra trường học do thám, khi nhác nhìn mắc áo tất phải cho rằng ông thầy đương yên giấc .

Đêm hôm ấy, ông cử vui sướng quá, và tiếng chầu ông càng xinh.

Nhưng sáng sớm hôm sau, ông vừa đặt chân tới phòng học, bà huyện đã lại có mặt ở đấy rồi.

— Thế thì ông quá quắt lắm !

Ông cử toan cãi :

— Bẩm... không...

Nhưng bà huyện trỏ mắc áo mỉm cười :

— Ông giấu sao nổi. Hễ người nhà nó không thấy khăn áo ông treo trên mắc là nó trình tôi biết ngay.

Ông cử nhìn theo lên tường :

— Bẩm bà lớn, rõ ràng trước khi đi ngủ tôi treo cái khăn với cái áo lương kia...

Bỗng ông ngừng bặt, kêu :

— Giời ơi !

Thì ra, đêm hôm trước, kẻ trộm đến rình, thấy ông cử đi, bỏ ngỏ cửa, đã lẻn vào cuỗm một mẻ sạch sẽ : Không những cái khăn và cái áo the trưng bày trên mắc đã biến mất, mà còn biến theo điếu, tráp và cả hòm quần áo nữa.

Khái Hưng

Ngày Nay Thể Thao

QUẦN VỢT

của Phạm văn Bính

Mùa quần vợt đã bắt đầu. Vậy xin hiến độc giả hai mẩu ký sự, trích trong tập « Hai mươi năm cầm vợt » của Phạm văn Bính.

Một sân quần lát gạch Một nhà Mạnh thường quân vô danh

SÂN quần ấy là một sân quần lát gạch ở Thái-bình xây giữa lúc linh chào mào An-nam đang lũ lượt kéo nhau sang tòng quân bên Pháp.

Cái sân ấy ở trong một khu vườn, phố Đệ Tam, ngay cửa Vọng cung ra.

Đặc điểm của sân quần này, tất cả các nước văn minh bên Âu-mỹ, và các nước tân tiến của châu Á, châu Phi, không đâu có.

Tôi đã chịu khó dành riêng một ngày để khảo cứu lịch sử quần vợt thế giới. Tôi chỉ thấy người ta có sân đất, sân cỏ, sân si-măng, sân nhựa, sân gỗ, sân vải, chứ chưa hề thấy đâu có sân gạch.

Sau khi sân quần xây xong, một số đông viên chức các công sở, những nhà thân thương, các bà, các cô, các trẻ em, chiều chiều kéo đến khu vườn trước kia bỏ hoang để đánh vợt, leo đu, tập thể thao, chạy nhảy, bày ra một cảnh hoạt động, trẻ trung.

Sân quần mỗi lúc một đông. Các bạn nhà nho, theo gương anh tôi, hưởng ứng rất nhiều. Trong số đó có ông Trịnh đình Rư, hồi ấy học ở trường Mẫu và hiện nay vẫn còn khăng khít với trái ban.

Một ông thừa phái đã luống tuổi, đậu cử nhân từ khoa quái nào, búi tóc rất to, ngày ngày lẹp kẹp đôi guốc kinh ra sân, cố phất mấy quả cho đỡ thèm.

Dần dà, đánh vợt thành một cái mốt sang trọng, quý phái ở Thái-bình.

Hai bà Trần-đình-Hòe và Hoàng-gia-Hội, một bà đốc trường nữ học, một bà vợ « quan đốc tờ chánh nhà thương », không ngại điều tiếng, hăng hái cầm vợt ra sân.

Nếu tôi không lầm, hai bà chính là thủy tổ nền quần vợt phụ-nữ xứ Bắc.

Đến nay, tuy từ giã sân ban đã lâu, đọc trang lịch sử này, chắc hai bà bồi hồi, cảm động, khi thấy có người thóc mách nhắc đến tên mình và gán cho mình cái huy hiệu thủy tổ phong trào thể thao phụ nữ!

Điều đáng tiếc là sau khi tập được vài tháng và không thấy trở nên một cô Suzanne Lenglen hay một bà Moody Wills — đàn bà Annam hay nóng tính, — hai bà liền gác vợt, khiến cho sân ban kém hẳn phần tươi, sáng.

Tuy vậy, anh tôi lúc nào cũng chăm lo cho phong trào quần vợt tỉnh Thái được thịnh đạt lâu dài. Anh tôi luôn luôn mời những cây vợt cừ khôi hồi ấy là ông Nguyễn đình Thông vừa ở Pháp về và ông Joseph Phương, giám đốc nhà thương Vân-môn đến biểu diễn. Anh tôi còn đặt ra những giải thưởng khuyến khích cho hội viên và tổ chức những ngày hội vui để sân quần thêm náo nhiệt.

Nhờ thế, trong sáu năm luôn, vườn thể thao của anh tôi lúc nào cũng đông đúc, hoạt động.

Đối với nền thể thao Thái-bình trong thời hoang sơ ấy, anh tôi là một nhà Mạnh thường quân vô danh, không người biết tiếng.

Đến nay, những lúc đêm khuya tịch mịch, ngồi gõ mõ tụng kinh, hồi tưởng lại lúc chạy nhảy trên sân, khuyến khích người này, mời chào người nọ, anh tôi có nghĩ đến công lao mình đã xây đắp cho nền quần vợt tỉnh Thái không?

◆

Lần đầu tiên, tôi xem các ông búi tóc tranh giải thưởng quần vợt.

TÔI còn nhớ rõ ràng, tưởng chừng như mới hôm qua, cái buổi đấu vợt kịch liệt đầu tiên mà tôi được xem ở sân quần lát gạch của anh tôi, một ngày chủ nhật trong sáng, năm 1914.

Về sau, khi xem Cochet biểu diễn, Chim, Giao, Nứa, Sáu tranh đấu với các bạn đồng đội, tôi bồi hồi cảm động mỗi lúc quả ban chạy theo lằn vạch hay sướt qua mặt lưới.

Không lúc nào tôi thấy trở lại cái cảm tưởng ngộ nghĩnh như lúc tôi đứng trước mấy nhà nho, búi tóc củ hành, chạy nhảy trên sân, mải miết đuổi theo một quả bóng.

Các bạn hãy tưởng tượng hai nhà văn sĩ thời xưa, súng sính trong cái áo the dài, đầu chít khăn lượt, chân đi giầy Chi long, thủng thỉnh bước một ra sân, trên tay cầm một cái vợt. Người ta nghĩ ngay đến hai nhà nhạc sĩ, sắp đờn cho công chúng nghe những bài « Tì bà » tuyệt diệu.

Nhưng không. Hai nhạc sĩ ung dung đến gần nhau, cầm đờn, — quên, cầm vợt, — quay để tìm phương hướng.

Khi chọn xong, hai nhạc sĩ lại ung dung ai về phía nấy, yên lặng đợi trọng tài ra lệnh để khởi cuộc tranh đấu.

Trọng tài là một nhạc sĩ thứ ba, y phục giống in hai nhạc sĩ đứng ở sân. Chàng trịnh trọng bước lên ghế, móc ở hầu bao ra một cái đồng hồ quả quít to tướng, rồi nghiêm trang hỏi:

— Nào các cụ! Đến giờ rồi. Chúng ta khởi cuộc thôi chứ!

Hai nhạc sĩ ở dưới sân vội hưởng ứng:

— Xin tuân lệnh.

Thế là bắt đầu cuộc tranh đấu.

Nhà nhạc sĩ được se-vít trước, nói:

— Bẩm xin đánh.

Bên địch trả lời:

— Rước cụ cứ tự nhiên.

Trái ban bay đi bay lại, lúc bổng lúc trầm, giữa những tiếng bình phẩm bô bô của khán giả.

— Cụ cử đánh những quả « tuyết » (1) hay lạ!

— Cụ ấm vả trái mạnh ghê!

— Hai cụ thực là kỳ phùng địch thủ!

Một ông, ra dáng tây học hơn cả, nói xen vào:

— Các cụ rồi xem, thế nào cụ cử cũng bại vì cụ không có ô-ve. Se vít cụ lại yếu. Cụ cử tung ban bổng mãi thế kia, bên địch người ta lên lưới triệt ban thì nguy ngay.

Quả nhiên cụ cử thua thật.

Sau khi trọng tài hô: « Cụ ấm thắng với tỉ số: được sáu ván thua hai. Một tràng pháo nổ rầm lên, khói bay nghi ngút.

Một ông bạn quá nhiệt thành đã thủ sẵn bánh pháo cối, đợi tan cuộc, đốt mừng cụ ấm.

Nhưng hai nhà vô địch đã sửa lại khăn áo, và cùng khán giả bước vào hội quán để lĩnh giải thưởng.

Cụ ấm thắng trận được một tấm nhiễu đào, và một vò rượu Mai quế lộ. Cụ cử được « cúp an ủi »: đôi quạt hới rất xinh.

Khán giả hoan hô ầm ỹ.

— Thế nào! cụ ấm chiếm giải phải khao chứ?

— Rượu. Hát. Phải rượu, hát mới được.

Cụ ấm, tay xách vợt, tay xách vò rượu, tươi cười trả lời:

— Vâng! các cụ đã có bụng yêu thì rượu đây, lát nữa mời các cụ xuống phố.

Cuộc tranh đấu quần vợt của các nhà nho đã kết liễu bằng một chầu hát kịch liệt, một mẻ say, rượu mãn man.

PH. V. BÍNH

1. — Nhà nho gọi những quả ban sau (lob) là tuyết vì các cụ cho quả ban ấy lúc lưng chừng trời rơi xuống như tuyết rụng.



PHÓNG-VIÊN —. *Quảng-châu mất rồi!*

CHỦ BÚT (đăng trí) —. *Được, còn Quảng-ngãi, Quảng bình, Quảng-nam, Quảng-trị?*

BỆNH TÁO BÓN

Lâu, mới, nặng nhẹ, nên mau dùng « Bác-Ái Toàn-Linh Tễ sẽ đỡ tốn chắc ý lành bịnh. **CẢM NHIỆT, HÔN MÊ, PHÁT BAN, KINH PHONG**

Thuốc *BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÁN*, thổi bịnh trong 15 phút.

Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG, 100 Bd Tổng-đốc-phương — Cholon

ĐẠI-LÝ: **Trung-kỳ**: Nguyễn đình Tuyên, Thừa Khánh *Nha-trang*; Thái-Lai tùng thư *Thanh-hoa*; Trần văn Thăng *Qui-nhơn*; Nguyễn quy Tham *Đồ-thương*; Trần-thị-như-Mân *Huế*; Tạ ngọc Liên *Quảng-ngãi*; Trần Đế *Tuy-hòa*; Maison Chaowhwo *Ninh-hòa*; Lê van Cam *Da-lat* và Trần Tuân *Faifoo*. **Bắc-kỳ**: Maison Ích Trí *Ninh-bình*; Vũ kim Ngân *Lao-kay*; Trần gia Thụy *Phủ-lý*; Nguyễn thụy Ngạn *Cao-bằng*; Nam Tân *Hải-phòng*; Trần văn Ru *Thái-bình*; Vĩnh Sinh *Bắc-ninh*; Maison An-Hà, Chí-Lợi *Hà-nội*; Lê công Thịnh *Thái-nguyên*. **Laos**: Lê đình Tỉnh *Vientiane*; Nhật-nhật-Tân *Thakhek*: Lê khắc Nhơn *Paksé*; Nguyễn xuân Hoe *Savannakhet*; Nam-Phương *Pnompenh* và khắp cả Nam-kỳ.

Lậu, Giang

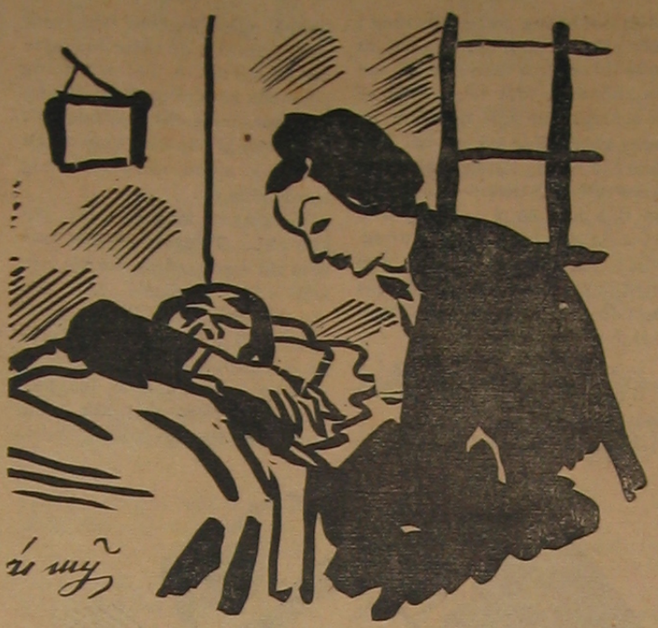
Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70, Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: **Quang-Huy** *Haiduong*, **Mai-Linh** *60-62 Paul Doumer, Haiphong*, **Ích-Trí** *41 Rue du Marché Ninh-binh*.



ĐÒN HẸN

TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ LỮ

Tóm tắt những kỳ trước

LÊ-PHONG nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam sơn báo trước sẽ xảy ra một vụ ám mạng ở sẽ cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ ám mạng và làm Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Đảng gửi bọn trong thư một người đàn ông bị chọt xe điện ngay sẽ cửa nhà Phong ; người ấy là Nguyễn Bằng, một trong ba người ấy là trong yếu của đảng Tam-sơn, bị đảng viên trong yếu của đảng Tam-sơn, bị đảng trừ bỏ vì phản đảng.

Đảng viên số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê-Phong dọa bắn Phong và ép chàng theo chúng nhưng Phong không chịu.

Phong hẹn với Mai Hương đến chiều sẽ bắt được cả bọn Tam sơn... nếu chàng không bị giết. Chàng bèn lợi dụng hugệt chúng, một cản nhà tối tăm bí mật ở một ngõ tối tăm gần phố Mã Mây... Phong đương nghe trộm qua khe cửa vào một căn phòng và nghe ngóng một thiếu nữ xinh đẹp lịch sự chủ tọa một cuộc hội họp của đảng thì bị đảng bắt được giữ lại.

IX

ĐỜI tủ của Lê-Phong bắt đầu bằng một giấc ngủ rất ngon lành. Ở vào những trường hợp khó khăn như lúc này, anh cần đến một sức nghĩ phi thường, sự sáng suốt tột bực của tinh thần. Cho nên anh nghỉ để các bộ phận của giây thần kinh được hoàn toàn nới giạn, lắng hết trực giác để rồi thu bao nhiêu sức mạnh nâng lên với lòng sôi nổi chiến thắng đến cùng ra làm việc.

Phong thư thái trong chiếc pyjama thơm mới. Anh ngắm mình qua bộ y phục mỏng nhẹ. Quần áo là một thứ hàng lụa đắt tiền, những giọc to thẫm cách nhau với màu tím nhạt phơ phất điểm hồng. Phong bước ngang dọc trong cái « thế giới » đặc biệt của mình, mỉm cười với ý nghĩ. « Những phút thiêng liêng cần trọng trong lúc « sửa soạn » ta mua khí đắt ! » Anh chợt dừng lại, tay nọ bọc trong lòng tay kia, đầu hơi nghiêng, mắt lim dim và đôi may nhíu lại như đứng ngắm một kỳ công vô hình, hay nói cho đúng, anh đương thu hưởng cái dáng yêu kiều của một trang giai nhân tuyệt sắc. Anh nói lầm bầm : « Chậc ! đây là cái quà, một thứ quà riêng — ưa chuộng của ta — chủ nhân có nhã ý đem tặng ta chứ... »

— Ông Lê Phong yêu đời nhỉ ?

Thiếu nữ đứng thẳng thắn ở bực cửa sẽ ngả đầu chào. Phong hơi sửng sốt ngừng bặt, định thần nhìn ra trước mặt phía có tiếng nói. Cô ta vào từ bao giờ anh cũng chẳng hay. Có lẽ trong khi anh quay lưng về phía cửa đi chéo ra góc phòng đằng kia. Sự tức giận bị người bắt gặp đang lúc tự do phát biểu ý tưởng vụt bừng lên, nhưng anh át ngay đi được và đáp lễ một cách văn vẻ :

— Ồ ! có khách quý lại chơi mà tôi không ra nghênh tiếp ! Xin cam chịu lỗi.

Nàng liến thoắng đáp liền :

— Lỗi về phần tôi vì tôi vào không báo trước.

Phong ra bộ một người chủ nhà xin lỗi khách vì nhà cửa thiếu thốn :

— Tôi mới đến ở nên chưa kịp cho mắc chuông.

Anh giơ tay gần đầu người thiếu nữ, dùng ngón tay trỏ ấn mạnh vào cái khuy trắng ở tường ; tiếng leeng keeng vừa rứt, cái mặt bầu bĩnh và đôi mắt gườm gườm của Sung lấp ló toan vào « Mà — anh ý tứ nhìn thiếu nữ — cái chuông này chỉ để gọi người hầu cận trung thành của tôi thôi ! »

Thiếu nữ cười ròn rã quay bảo Sung :

— Đấy, anh Sung nghe lấy ! ông Lê Phong đã có lời khen anh đấy ! Anh ráng hầu hạ ông cho chu đáo rồi sẽ có thưởng nghe không ?

Thiếu nữ đưa tay khép cửa rồi đứng lặng im nhìn Lê Phong. Phong kiểu cách chỉ chiếc ghế mời :

— Quý khách chắc có việc phải ở lâu. Xin...mời cô ngồi kẻo mỏi.

Vừa nói cô ta vừa hóm hỉnh liếc Phong :

— Cám ơn chủ nhân. Vì từ nẫy ông Lê Phong sẽ là chủ nhân ở đây nếu...

Thiếu nữ chợt ngừng bặt, nhìn vội vào mặt Phong và bối rối ngoảnh đi. Vẻ mặt cô ta dần dần dịu xuống, đôi mắt mơ màng như rõi theo ý nghĩ xa xôi. Giống hệt một nữ kịch sĩ có tài, nàng đổi ngay sắc mặt nhanh nhẩu tiếp :

— ...Nói thế thôi, chứ ông Lê Phong...

Thiếu nữ đưa tay vuốt tà áo rồi như chợt nhớ ra nhìn xuống ngực :

— Sáng nay tôi lười trang điểm quá ! các đồ trang sức để quên trong này.

Cô ta đi lại phía bàn con :

— Ông Lê Phong cho phép tôi lấy ra nhé !

Phong đứng xem thiếu nữ thu gọn các hộp phấn sáp, gương lược. Hôm đó cô ta mặc chiếc áo sa tanh đen, vải mềm như dính theo các đường cong thon thon của thân hình đều đặn, đôi giép nhung đồng màu vừa vặn khít chặt lấy cái bàn chân trắng nhỏ. Hai ống quần lụa trắng bóng phủ gần kín đôi gót hồng hồng bé xíu. Mỗi một cử chỉ, một dáng điệu của người thiếu nữ là một sự nhịp nhàng kiều lệ mà Phong nhìn bằng đôi mắt chăm chú và tươi cười. Cô ta uốn ngực soi vào gương, đeo chuỗi hạt vào cổ, và mơn sửa lại mái tóc ở sau gáy. Phong nghĩ ngay đến những vị giai nhân bí mật trong chuyện cổ, những thứ nhan sắc ghê rợn đầm đuối, lả lướt trong bóng âm của cung điện và mùi thơm tím biếc của xạ hương. Anh lại nghĩ đến một truyện truyền thuyết Tàu, một truyện huyền ảo và nên thơ anh đọc đã lâu năm và nay vẫn giữ nguyên những hình ảnh kiều my lẳng lơ trong phần mộng thơ của tâm tưởng. Cuộc

Si vous voulez
Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles
Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous apprécierez sa bonne cuisine, ses chambres dans Pavillons entourés de jardins, ses prix modérés.
Le meilleur accueil est réservé à la Bourgeoisie Annamite
Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và
Chemisettes
Xin nhớ : MANUFACTURE
CU GIOANH
68, 70, Rue des Eventails, Hanoi
Tél 525 — Maison fondée en 1910
Lúc nào cũng sẵn hàng. Gửi đi xa rất nhanh chóng.

đời thực tế hồ như khiến Phong không bao giờ mơ mộng. Anh chỉ có những ý nghĩ thiết thực và chỉ làm những việc thiết thực. Những tình cảm, tuy ẩn rất sâu kín, bao giờ cũng dồi dào sẵn có trong lòng anh. Tất cả những « sự » ấy đến nay được dậy lên, như tỉnh thức bởi một quyền lực kỳ bí.

Phong gợn người lên một lượt. Một cảm giác khoan khoái, đê mê chạy một luồng dài trên da thịt, và cùng lúc đó, Phong thấy lòng lo ngại một cách to rộng lạ thường.

Mắt anh vẫn mơ hồ theo cử chỉ đẹp đẽ của người đàn bà kia, miệng anh không có cớ gì cũng nhẻ nhẹ mỉm cười, và anh đứng yên, đứng im lịm, đứng như thế trong ba, bốn phút đồng hồ, không ngờ một tý nào rằng anh đang vô tình đóng vai một anh chàng ngẩn ngơ vì sắc đẹp.

Bỗng nhiên người thiếu nữ quay lại, hai mắt đen biếc, trong một giây đăm đăm nhìn anh không chớp, dơ cao ngang mặt một vòng hạt chai to, xanh trong biếc, ngón tay cái và ngón tay chỏ khi cầm rón lấy một hạt ngọc, bàn tay hơi xòa ra và ngón út cong vút lên như một cái búp măng non. Cô bé miệng toan hỏi Phong một câu gì, khi nhận thấy vẻ mặt mơ màng của Phong thì cô ta im bặt, chớp mắt, liếc ngang Phong một cái rất nhanh rồi quay lại săn sóc những đồ mỹ trang quý báu. Cô ướm hết chuỗi này đến chuỗi khác, đeo thử lần lượt hàng hai, ba chục chiếc vòng, nhẫn đủ các kiểu, rực rỡ đủ mọi màu. Cô ham mải trong cuộc trang sức, ngắm nghía như say sưa bởi tấm nhan sắc lộng lẫy mê hồn của mình. Ở con người ngà ngọc ấy, Phong nhận thấy có một luồng điện, một sức mạnh, một hơi nóng ấm dịu êm tỏa ra và chập chờn từng đợt sóng nhịp nhàng bao phủ lấy người anh. Anh nhắm mắt hít một hơi thật dài, người mềm lả đi như một sợi bún. Anh hơi hoang mang thấy rằng : nếu cái giây phút này kéo dài ra nữa thì có lẽ cả thân anh sẽ tan ra khói mất. Một tiếng cười sẽ làm anh bừng tỉnh ra. Tâm trí sảng khoái cũng trở lại với anh như làn chớp. Phong quắc mắt nhìn thiếu nữ. Cô ta — chẳng biết vô tình hay có ý — đang ưỡn ẹo cười với bóng trong gương. Thấy cách đùa nghịch ngộ nghĩnh ấy, cách vui nghịch của một đứa trẻ nhỏ, Phong bật cười nói tỏ ra cái ý nghĩ ấy :

— « Hừ trẻ thơ lạ thường ! »

Giọng anh nhỏ nhẻ bay ra như một hơi thở.

Thiếu nữ vùng xoay trở lại, đưa



mắt trông Phong không chớp. Cô ta « á » lên một tiếng rồi ngoắt quay đi. Khuỷu tay cô khép vào trước ngực, hai bàn tay tòe ra như mấy cánh hoa rời lá đỡ lấy cặp má nóng bừng. Thoáng qua gương, anh nhìn rõ một khuôn mặt hồng tươi trong đài « tay sen » trắng mát. Hai tia mắt ngời sáng long lanh như sao. Đôi môi đỏ thắm của cô ta hơi hé mở để lộ một nét trắng phau của hàm răng nhỏ. Phong lắng hơi, chăm chắm ngóng đợi, có một sự gì nao nao kích thích làm anh muốn rướn lên đáng người phía ấy.

Một giây im lặng bứt rất đến khó chịu. Tiếng quay của quả nắm rất mạnh, cánh cửa bật mở, một « khối » người như lao vào theo luồng gió. Phong cứng người trố mắt nín đợi. Người đó — Thường — quắc mắt mím môi, nói mấy câu như đọc một điều lệnh bằng một thứ tiếng lóng mà Phong không hiểu. Thiếu nữ ngửng mặt lên, hai bàn tay níu lấy cạnh bàn nay buông thõng xuống, nắm chặt áp vào đùi. Lâu dần Lê Phong thấy một vẻ oai nghiêm đáng sợ ở thiếu nữ. Cô ta vênh mặt lên nhìn rất thẳng, hất hàm ra hiệu cho Thường. Anh này tức khắc lui ra, vội vã như người trốn tránh. Thiếu nữ quay lại ôm cặp hộp gỗ mun và lạnh lùng thong thả đi ra.

X

Cái trạng thái lạ lùng trong lúc vừa qua của tâm hồn mình, tính nết kỳ lạ của thiếu nữ cùng với đoạn kết, đột nhiên xảy ra một cách bất ngờ, bằng ấy thứ bây giờ làm cho Phong xao xuyến, phân vân không biết đường nào đặt ý nghĩ. Anh vẫn còn ngờ rằng đấy là một đoạn phim ngắn chiếu nhanh trên màn ảnh. Chắp hai tay sau lưng, Phong qua hết phòng này sang phòng nọ. Anh bước từng bước rất dài như muốn đo diện-tích của các căn buồng. Cứ cái dáng điệu như thế, anh đi đi lại lại, bùng hồ như cọp trong cũi. Sự bực rọc có lẽ chút dần dần xuống gót chân để theo bước đi thoát ra ngoài hết. Đến lúc Phong dừng lại ở cuối phòng đầu ngắm các cửa buồng ngỏ tung ra thì anh đã thấy lòng hơi nhẹ nhõm. Đứng chầm ngâm hồi lâu, anh sắp sửa đem trí xét đoán phân tách, suy tính về trường hợp và số phận mình, để nghĩ cách vượt khỏi nơi tù hãm, để lại được ra thảnh thơi vùng vẫy trong cuộc « săn đuổi » — trò vui táo tợn — mà Phong vẫn bằng tìm kiếm. Anh lại thấy trực giác bị khiêu động, tâm hồn rung động say sưa. Phong xoa mạnh hai tay vào nhau, lẩm bẩm : « Lê Phong ơi mi chả vẫn thường nói : cuộc chiến đấu càng gay go chừng nào, đời của mi càng được sống từng phen nóng ấm đấy ư ! » Anh giơ tay chỏ lên giời, há mồm sắp diễn thuyết một tràng nữa như những khi anh hăng hái, thì bỗng ngừng mặt. Phong thu mình lại lom khom chăm chú ngắm sự kỳ lạ vừa đến ngắt « lời diễn » của mình.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

BAS SPORT
« CÉCÉ »

VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

Chỉ nên dùng những thứ nước hoa đặc biệt của nhà **FORVIL**

GALEJADE
5 – FLEURS
LE PRINCE
LES YEUX NOIRS
LA PERLE NOIRE
LES ANEMONES

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
COMPTOIR COMMERCIAL *59, Rue du Chanvre, Hanoi*

THƠ HUY CẬN

(Tiếp theo trang 9)

Đường không dài : người tránh để thêm xa ;
Gặp ngay đi ! đời may rủi lắm mà !

Huy-Cận đa tình ; tâm hồn ông là một cổ gái xưa rèn rèn ung dung, trông nết na đủ đắt, kỳ thực hay liếc trộm và rất ưa viết thư tình. Ông thu hợp cái rụt rè của Á-đông và cái tươi đậm của Âu-tây, để làm nên cái « mạnh thầm » đặc biệt của Huy-Cận. Ông yêu biết bao, yêu mãnh liệt, nhưng hay dấu, rồi khi « tình mất », lòng ngại trách mình sao đã quá rụt rè. Huy-Cận gặp bao nhiêu đẹp tốt của Á-đông, nhất là cái lửa tro nồng-ấm ở bên trong, và cái xa vắng mênh mông của thời cũ.

•

Với những câu thơ cổ kính, phảng phất một linh hồn Đường-thi, Huy-Cận thành thực nhớ và ngơ ngẩn yêu những cái vơ vơ mờ mịt. Ông gợi cảnh cũ, không biết rõ là cảnh Tàu hay Annam, chỉ thấy xưa, thấy xa, thấy vắng lặng : đó là cả nỗi buồn mênh mang của thời gian :

Buồn gieo theo gió veo hồ,
Đèo cao quán chật, bến đò lau thưa.
Đồn xa quần quật bóng cờ,
Phất phơ buồn tự thời xưa thổi về.
(Chiều xưa)

Dừng cương, nghỉ ngựa non cao,
Dặm xa lữ thứ kể nào héo hon.
Đi rồi, khuất ngựa sau non,
Nhỏ thưa tràng đạc tiếng còn lịch liêu...
(Đẹp xưa)

Một buổi trưa không biết ở thời nào
Như buổi trưa nhè nhẹ trong ca dao,
Có cu gáy, có bướm vàng nữa chứ,
Mà đôi lứa đứng bên vườn tình tự...
(Đi giữa đường thơm)

Xưa, hay là xa. Huy Cận hay nhớ nhung, nhớ không biết là nhớ cái gì, chỗ đích không có, nhưng cảm giác rất rõ ở bên lòng. Đó chỉ là nỗi « nhớ hờ ».

Ôi ! nắng vàng sao mà nhớ nhung !
Có ai đàn lẻ để tơ chùng,
Có ai tiễn biệt nơi xa ấy,
Xui bước chân đây cũng ngại ngùng.

Nếu được là nhớ tiên, nhớ thiên thai, thì còn nhớ còn có hình sắc. Huy Cận nhớ là lùng hơn, mênh mang hơn. Cả cái lành lạnh xa xa của không gian, của quá khứ, của cái *không-biết-nơi-đâu* và cái *không-biết-thời-nào* đã đến trong bài *Buồn đêm mưa*.

Đêm mưa làm nhớ không gian,
Lòng run thêm lạnh nỗi hàn bao la
Tai nương nước giọt mái nhà,
Nghe trời nặng nặng, nghe ta buồn buồn...

Trong mấy câu tuyệt diệu ấy Huy Cận cho ta hưởng một cái hay rất mênh mông, một cái hay làm cho ta rợn mình vì lạnh lẽo. Ông còn gồm lại bao nhiêu ảo não cô đơn, và bao nhiêu bâng khuâng thương nhớ trong những câu thơ rung động :

Có hồn vạn thủa buồn đơn chiếc
Có lẽ đêm nay cũng ngủ nhờ.
(Ngủ chung)

Thổi lạc hương rừng cơn gió đến,
Bảng khuâng trời rộng nhớ sông dài.
(Nhớ hờ)

•

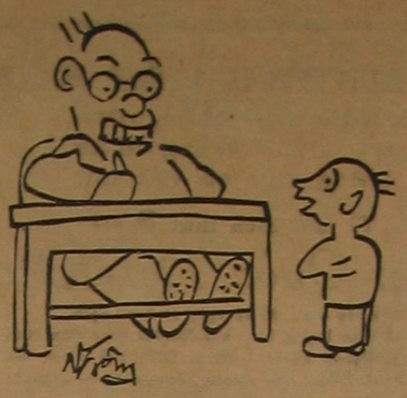
Nói sao hết, nói sao rõ được cái man mác rất thiết thực và rất vẩn vơ trong thơ Huy Cận ? Đó chẳng phải là đáy sâu thẳm của linh hồn ta ư ? Ông thương những hồn ma chịu rét mùa đông, ông tưởng thấy bọ đương nương ấp nhau trong đêm giá. Ông nhặt « dấu chân trên đường », ý mới ngộ nghĩnh và man mác làm sao ! Ông tượm những dấu bụi để xem những bước chân đã đi qua và đã biến mất.

Ông thân mật, ông ái ân, nhưng bao giờ cũng có cái vụng về, cái thẳm kín của ông, cái ngậm ngùi vô cớ.

Huy Cận ! một tâm hồn đặc biệt quá, nồng cháy bên trong, e lệ bên ngoài, hay nói nhỏ và hay làm thinh để cho men lòng càng rạo rực hơn nữa ; một tấm hồn hay lặng yên để nước mắt chảy, không biết khóc vì cái gì ; vừa mạnh vừa yếu, rất mới và rất xưa rất lâu-lày và rất á-đông : nghĩa là cả con người, con người phức tạp của muôn thủa.

Thơ Huy-Cận không phải là một lời hứa hẹn nữa. Thơ ông chỉ chờ một ít thời gian để trút bẩn cái vỏ còn sót lại, và lộ ra bao nhiêu nụ lộc xanh tốt, mạnh cứng, cho ta hưởng một hương sống rất lạ lùng.

Xuân Diệu



Giám khảo. — Trò biết những gì trong đời nhà Lê trò hãy thuật lại coi ?

Học trò. — Dạ hồi ấy con chưa có !

CON TRÂU

(Tiếp theo trang 15)

Xã Chính từ nãy vẫn ngồi xếp bằng, ngẫn người ra nghe. Bác chẳng hiểu tí gì về hát ả đào. Lúc nào cũng như lúc nào, bác chỉ nghe tiếng đàn tiếng hát đều đều một giọng buồn thiu buồn chảy. Và những tiếng trống chầu, tiếng phách làm chói cả tai. Ngồi lâu, bác đâm ra ngáp và hút thuốc vặt. Bác thay đổi kiểu ngồi luôn sợ tê chân mỏi gối. Trong trí, bác chỉ mong sao cho quan vơn nghỉ hát để chén rồi về cho sớm sủa. Bác càng mong càng thấy thời giờ dài đằng đẵng.

Bác liền nhìn những người ngồi cạnh, thấy họ cũng có vẻ bần khoăn chẳn chọc như bác. Bác ghé vào tai họ thì thầm :

— Các bác ngồi có sốt ruột không ?

— Có, cũng hơi sốt ruột.

— Thế thì tội gì cánh mình ngồi đây. Ra sân chuyện vãn, đợi bao giờ các cụ nghỉ hát, xoay ra chén, cánh mình hãy vào.

Mấy anh đương buồn rũ buồn rượi vì mâm cỗ để trước mặt mà không được chén lại bị inh tai nhức óc vì ba cái trống thi nhau kêu, nên nghe xã Chính bàn, liền thuận ngay. Bốn anh đứng dậy, lẻn ra sân.

Vừng trăng bạc chiếu xuống mát lạnh, làm cho mấy anh khoan khoái nhẹ nhàng như trút được gánh nặng.

Bốn anh ngồi chiếu trên thấy chiếu dưới bỏ không cũng bắt chước lủi dần. Rồi đến những anh chiếu trên nữa. Không bao lâu một dãy sập bên tây đình chỉ còn trơ hàng cỗ với một vài anh thích học trống.

Hôm đầu xã Chính chưa quen còn phải lảng vảng ngoài hiên để dò xem lúc nào các cụ nghỉ. Bác biết tỏng được rằng trước khi chén, một hồi trống tế rung lên, các cô đầu và kép đứng cả dậy, xuống giải võ để chỗ cho ông đại vào lễ tạ. Rồi ông tổng Cảnh nói to như người rúc loa : « Rước quan đại và quan vơn nội ngoại nâng chén ».

Từ hôm thứ hai trở đi, bác ra đình chào quan đại để người biết rằng mình có đấy. Đoạn ngồi một chốc, đợi mọi người để ý cả vào tiếng hát tiếng đàn, bác lẻn về nhà nằm khểnh, chuyện gẫu với mẹ đĩ. Bao giờ nghe thấy tiếng trống nổi lên, bác mới trở lại cũng còn vừa chán.

(Còn nữa)

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhớn,
Người gầy ít cân,
Người yếu phổi
đều phải dùng dầu cá tại hiệu Thuốc Tây vườn hoa cửa Nam

Pharmacie **TIN**
5-7, *Place Neyret* — *Hanoi*
Téléphone : N° 380

Thuốc quấn và xì-gà
MELIA
Hút êm dọng và thơm ngon
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khánh HANOI

CL NHAT THANG 10 R. PHAN DINH TUNG HANOI

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội từ bổn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1926
Vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI
Hãng chánh ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quí ngài dặng gửi ra số vốn:

mỗi tháng đóng				4 000$ mỗi tháng đóng 10 $ 00			
500	—	—	1 25	5.000	—	—	12 50
1.000	—	—	2 50	6.000	—	—	15 00
1.500	—	—	3 75	8.000	—	—	20 00
2.000	—	—	5 00	10.000	—	—	25 00

Vé này được lĩnh vốn mục-đích (từ 500$ tới 10.000$) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐỔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẤT ĐỘNG LẠI, thì số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần . . . 455.000$

TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937, gần . . 72 000$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

của

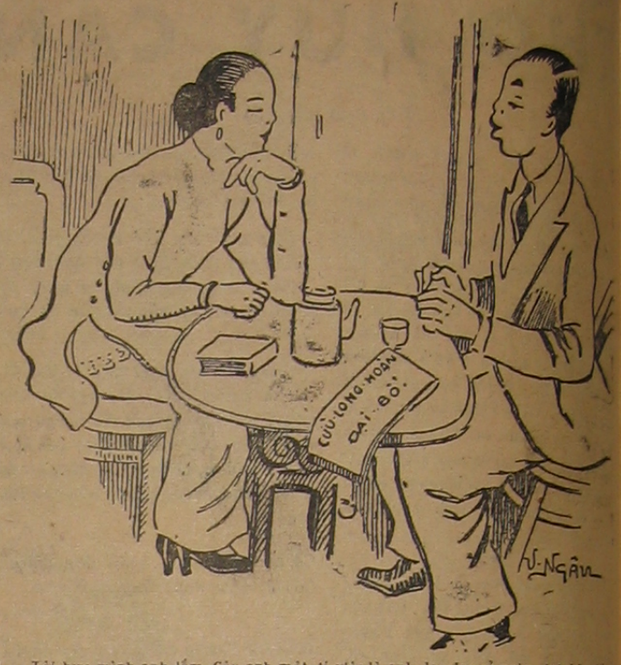
Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả:	Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1937
2.000.000$	2.403.548$30

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin đến nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

[illegible] đường Chaigneau
[illegible] phố Tràng-tiền
và mọi Đại-lý khắp cả Đông-Pháp



— Tôi bực mình anh lắm. Cậy anh một tí việc là anh lao đao cả ngày. Anh hãy chóng chối lên và hoạt động hơn, rồi bất cứ chuyện gì anh cũng được thành công thắng lợi.
— Thưa cô, tại trong mình tôi không giỏi, nên tâm trí cứ bất định, thành như người ngao ngán trước việc làm.
— Thế thì anh hãy uống CỬU LONG HOÀN đi. Trong vài ngày nữa người anh sẽ hoàn toàn đổi mới. Đời bây giờ ai ai cũng phải uống CỬU LONG HOÀN kia mà.

Thuốc Đại-bổ CỬU-LONG-HOÀN có bán tại VẠN-HÓA số 8, Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có Đại-Lý

Thuốc bổ hạch

Vạn-Bảo

của giáo-sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: *Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đần tanh*

Trị các chứng suy-nhược về tình-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bẩn tinh. Trị sự lãnh-đạm về phong-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-điểm khoái-lạc » cho những người trọng tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất « DƯỠNG - HUYẾT - TINH ».

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ù tai, bải oải gân cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuở nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VẠN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất qui của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng-huyết-tinh » cho óc, cho thận, trứng dái của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v...

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tánh chất khêu động, làm sống động những tế-bào đã ủ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 *1 hiệp là 4 hộp 15p.00*

(Gởi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc: **VẠN HÓA**
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam: **VÕ - ĐÌNH - DẦN**
323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng Quán là thuốc Ho, Điều-kinh và Cô-tinh, mỗi hộp 1p.00

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

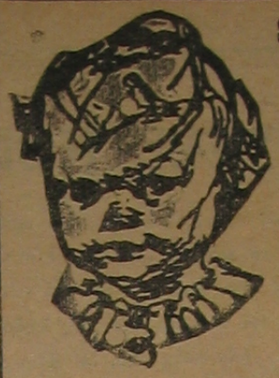
Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0$12
Boite de 100 copies doubles, beau papier	1 80
Ramette de 100 — quadrillé multiple . .	1 00
Plumier laqué, couvercle chromos	1 05
Compas sur panoplics : 15 et 4 pièces . . .	0$65 — 0 48
Compas plats nickelé reversible double usage	1. 18
— — — en pochette . . .	2$85 — 2.20 & 1 55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0. 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THÀU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyển sách dậy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —

Nức tiếng đồn ! !!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thần-dược nức tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liều thấy rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

1 : PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0$45
2 : NGÃ-NƯỚC CON-CHIM : 0 25
3 : MÁN - LY CON-CHIM : 0,15
4 : NHIỆT - LỴ CON-CHIM : 0,15
5 : THUỐC GHẺ CON-CHIM : 0,15
6 : CHỈNH - KHÍ CON-CHIM : 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178 - Lechtray — Haiphong

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p 25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p 50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ *88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)*

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biếu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỳ dấu hiệu Phật 12 tay.

MA DEUXIÈME TOURNÉE EN COCHINCHINE

Vừa rồi tôi lại vào Nam-kỳ là vì có nhiều thân chủ biên thơ yêu cầu muốn hội kiến cùng tôi để nhờ tôi xét cục-địa, phong thủy và mồ mả liền cho, Bởi vậy tôi đi tới đâu cũng không dám báo cáo e chẳng đủ ngày giờ mà tiếp các quý ông, quý bà ; thế mà cũng lắm người hâm mộ tài tôi, cố sục kiếm cho được để gửi chữ ký, nhưng tôi về tới nhà thì Tết rồi, không làm quy kỳ kịp, vậy cảm phiền mấy quý bà, quý ông hãy gắng chờ, lối dầm tháng giêng sẽ nhận đủ cả.

NẾU AI ! !

Muốn biết số mạng và gia đạo thì lại gửi chữ ký tên tuổi và mandat 9 cắc hoặc 15 con cò 6 xu về cho tôi.

Mtre KHANHSƠN
36 JAMBERT – HANOI



AVIS IMPORTANT — Khi tôi đi có 3 người thơ ký theo làm việc thì nay có một người là M. Lưu nguyên Khoa xin thôi ở lại Saigon, vậy tôi xin báo cáo cùng bà con biết từ nay tôi không chịu trách nhiệm gì về việc của M. Khoa làm.

Tôi xin chân trọng cảm ơn ông bà Bá commis au service agricol đã có mỹ ý tiếp tôi trong một buổi khiêu vũ rất vui vẻ tại nhà ông. Mấy bạn đồng hương là Mtre Huệ avocat và Mrs Đầu, Đạm commis greffier à Baclieu đã thết tôi một bữa cơm để tỏ tình quyến luyến anh em gặp nhau nơi khách địa ; ông bà Thomas Dạt chủ nhà máy say gạo ở Camau đã hết lòng đón rước tôi, và mấy quý ông, quý bà ở Bentre và Travinh... tôi rất mong được tái ngộ.

Vị cứu tinh của các bịnh nhơn
HOA LIỄU và *PHONG TÌNH*
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN *cũng tống lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi

In tại nhà in Thuy-Ký Hanoi, Tél : 868 — Le Gérant Nguyễn Tường Lân